Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

BÁO GIỚI THIỆU BÁO, SỐ ĐẶC BIỆT 2860 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ HAI 27 và THỨ BA 28 SEPTEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 5518

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	6$00	4$60	2$80	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4 . 50	2 . 25	
Ngoại-quốc.	14 . 00	7 . 00	3 . 50	
Các làng và các công-sở.	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Bạn mua báo sẽ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : T. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Hán-học với các nhà tân-học ta

Hán-học là cựu-học nước ta ngày trước, mà tân-học là cái học văn-minh của Thái-tây bây giờ. Cái học văn-minh của Thái-tây bây giờ ai chẳng biết là ưu-lương; cựu-học của ta ngày trước ai chẳng cho là hủ-bại; theo cái công lệ tự-nhiên đào-thải, ưu-lương thì tất thắng, hủ-bại thì tất thua. Hiện nay cựu-học đã bị xua đuổi vào nơi hiệt-bại, chúng ta đã là nhà tân-học, đã được cái phần may ra khỏi vòng hủ-bại mà bước vào cõi ưu-lương. Ai còn dại gì đã ở bỏ lại còn vào ngõi, đã tôi đường quang mà lại đâm quàng vào đường rậm

Không, không phải thế; ta không bảo phải bỏ tân-học mà lại quay đầu về Hán-học đâu. Ta cũng hết sức mong các nhà tân-học ta chuyên tâm gắng chí về một đường tân-học cho thật đến nơi đến chốn, cho thật thành cái học có ích cho mình, có ích cho nước; song chính vì thế mà các nhà tân-học ta đối với Hán-học lại càng không nên nhãng bỏ chút nào; nghiên-cứu Hán-học là chính để thành-tựu cái tân-học của ta; tân-học đã dành rằng ưu-lương, nhưng Hán học hỗ để đã cho là hủ-bại được; ai bảo Hán-học là hủ-bại mà không tìm đến để bụng đến, hãy nên nghĩ kỹ những lẽ sau này:

Một là phải nghĩ Hán-học đối với cái nền học của nước ta thế nào? Cái lịch-sử học thuật của nước ta không phải mới có ba, bốn mươi năm tự lúc tân-học truyền-bá sang ta đến giờ mà thôi. Dân-tộc ta không phải bắt đầu vỡ lòng học ngay tân-học. Nước ta có cái lịch-sử học-thuật đã tự hơn hai ngàn năm trước, tự lúc đời nội-thuộc, người Tàu đem chữ Hán mà dạy ta. Cái lỗ tai con mắt hỗn-độn của dân-tộc ta đã từng khai tạc được cái khối mù-mịt tối-tăm vì cái đuốc quang-minh của kinh truyện sách vở bằng chữ Hán. Phàm cái nền học của một nước cũng không khác gì một cái nền nhà, đắp đất làm một cái nền nhà phải có lớp dưới trước rồi lần lần tiến lên lớp trên, nếu lớp dưới không vững thì lớp trên bấu-bíu vào đâu; nền học cũng vậy, cũng phải tiến lần hậu kế, thừa tiếp lẫn nhau mới mong thành cơ sở được. Nếu cái nền học ở nước ta mà mới khởi đầu gây dựng tự bây giờ, thì cái tân-học ngày nay tức là lớp đất thứ nhất, còn có cái gì là cũ mà phải bảo-tồn: nhưng cái nền học ấy, đã có các cụ-học là mấy lớp đất của tổ tiên ta bồi đắp trước rồi, thì cái tân-học ngày nay là lớp đất mới phủ, Sau tất phải bấu-bíu vào mấy lớp đất cũ là cái cụ-học kia mới có chỗ để lên được. Đã đành rằng tân-học ngày nay có hay thật., có cần thật, nhưng thử hỏi trước khi chưa có tân-học, những luân-lý trong gia-đình, trật-tự trong xã-hội, danh giáo trong nhân-tâm phong-tục của ta bởi đâu mà có, chẳng phải là gốc ở cựu-học dư? Nay phái cựu-học đã đến ngày cáo lão về hưu, đã bàn giao cái nền học ấy cho bọn tân-học ta; bọn tân-học ta mà không ai lý-hội đến Hán-học chút nào thì tức là tự ta đạp đổ cái nền học ấy vậy. Ta học tân-học, cái mục-đích chẳng là để mở thêm nền học của nước ta sao? Vậy thì ta có nghiên-cứu Hán học, Hán-học mới còn, Hán-học còn, nền học cũ mới còn, nền học cũ còn, ta mới có thể đem tân-học bồi đắp thêm lên, mà nền học của ta một ngày được một thêm rộng lớn, Kìa Xiêm-la không thể bỏ được Phạn-ngữ, Nhật-bản không thể bỏ được Hán-văn, thì nền học của nước ta cũng bỏ Hán-học thế nào được.

Hai là phải nghĩ Hán-học đối với quốc-văn của nước ta thế nào? Trước khi chưa có chữ Hán thì ta chưa đủ ngôn-ngữ mà chưa có văn-chương; từ lúc có chữ Hán truyền sang ta đến giờ thì chẳng những văn-chương ta đã bao đời làm toàn bằng chữ Hán mà đến cả lời ăn tiếng nói cho chí tục-ngữ ca-dao đều pha có huyết-thống chữ Hán cả, Bây giờ quốc-văn ta mới vào buổi phôi-thai dựng-dục, lấy gì kết-cấu mà thành hình, lấy gì tư-dưỡng mà trưởng đại, chẳng cũng là cái khuôn mẫu chữ Hán và cái tài-liệu chữ Hán dư? Thế làm văn ta chưa có, chữ lẽm văn ta còn nghèo, tư-tưởng hay lấy gì mà truyền, danh-từ mới lấy gì mà dịch? ta theo thế văn Tây cũng được, nhưng cái cách đặt câu ghép chữ của văn Tây trái hẳn với tiếng nói của ta; ta mượn tiếng Tây cũng được, nhưng tiếng Tây là lối tiếng điệp vận, tiếng ta là lối tiếng đan vận, tiếng Tây không thể nào nói ra tiếng ta được; ta không lột thể văn chữ Hán thì làm sao thành văn; ta không mượn chữ Hán thì làm sao đủ chữ? ta thử ngẫm những các cụ ta vào bậc quốc-văn kiệt tác như cụ Nguyễn-bỉnh Khiêm, cụ Nguyễn-Du, cụ Nguyễn-công-Trứ, xét những diễn-mặc của các cụ lưu-truyền, không một cái gì là ra ngoài khuyên-sáo chữ Hán được; lại ngẫm từ hồi có sách có báo bằng quốc-văn, thật không sao tìm được một quyển sách, một tờ báo nào mà trong không nhan-nhản toàn chữ Hán; thứ nhất là những văn về lý-thuyết, về học-thuật là những văn rất cần mà rất có ích thì càng phải mượn đến chữ Hán thật nhiều; thậm chí gửi một cái thư cho bạn, biên một cái đơn bán hàng không mượn giấm ba chữ Hán cũng không thể nào viết trôi được. Quốc-văn tất phải có chữ Hán mới thành lập, đó là những cái minh chứng hiển nhiên. Cái học tân-học của ta dù hay dù tốt thế nào mà không diễn dịch được ra quốc-văn, không truyền đạt được những lý-tưởng cao sâu, những học-thuyết chính đáng, thì cái hay cái tốt ấy cũng chẳng bổ ích gì cho người mình, mà muốn diễn-dịch được ra quốc-văn, phi biết một ít chữ Hán không sao làm nổi. Ta học tân-học, cái mục-đích nữa chẳng là để truyền đạt những lý tưởng học-thuyết mới cho nước mình sao? Vậy thì ta có học một ít chữ Hán, ta mới làm được quốc-văn, ta làm được quốc-văn, ta mới truyền đạt được những lý-tưởng học-thuyết mới. Kìa chữ Pháp không thoát-ly được chữ Latanh, thì quốc-văn ta cũng thoát-ly chữ Hán thế nào được.

Nghĩ những lẽ đó thì các nhà tân-học ta chính là phải cần nghiên-cứu Hán-học mới thành-tựu được cái tân-học của mình, xin đừng cho là rẽ rách chổi của mà đem lòng duồng bỏ vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 24 Septembre 1926

Nước Pháp

Tại nhà Pháp-quốc ngân hàng

Nhà Pháp-quốc ngân-hàng định mua lại đồng tiền vàng hai mươi quan (louis d'or) theo giá 114 francs, và đồng tiền bạc năm quan theo giá là 18,10175.

Tây-ban-nha

Việc chánh-trị

Vua Alphonse XIII có hội kiến hồi làn với M. Sanchez Guerie lĩnh-tụ đảng phản kháng, và có tỏ ý cho biết rằng cái chánh sách Tây ban nha nay mai sẽ có thay đổi.

Ba-lan

Một cuộc bay

Phi hành gia Ba-lan Orlinski đã tới Kalzan.

Hoa-kỳ

Một cuộc đấu-võ

Tại một cuộc đấu-võ, Philadelphie, Tunney thắng Dempsey, vậy Tunney lại giữ giải khôi-nguyên thế-giới.

Nước Thổ

Việc tàu Lotus

Viên đại-biểu nước Thổ cử đến đại diện nước Thổ về việc tàu *Lotus* đã khởi-hành ở Constantinople đi La Haye. Trước khi tòa thẩm-phán họp, viên đại-biểu Thổ sẽ gặp M Fromageot là đại-biểu nước Pháp.

Nước Đức

Bài diễn-văn của ông Stresemann

Người ta nói bài diễn-văn của M. Stresemann đọc ở Genève để bị người ta thay đổi đi, để làm cho nó có động chạm đến quyền-lợi nước Pháp lên.

Nước Nhật

Cuộc hội-nghị kinh tế

Cuộc hội-nghị kinh-tế về miền Thái-bình-dương đã xong ngày hôm qua. Có định đặt một hội liên-hiệp của nhà buôn chở hàng đi các nơi ở Thái-bình dương.

Trung-hoa

Lính sự Nga

Các báo đăng tin rằng M. Krakovie xki, lính sự nước Nga ở Phụng-thiên, sẽ thế chân M Karakhan trong chức lính-sự Nga ở Bắc-kinh.

Úc-đại-lị-á

Việc buôn bán lông cừu ở Brisbane rất là sầm uất.

Nhật-bản mua một số lớn lông cừu bán trong các phiên chợ đấu ở Sydney.

Số bông ở Queensland mỗi mùa một ít đi. Năm nay chỉ được có 6 000 balets.

Hội Vạn-quốc

Các tiểu ban

Sáng hôm nay các tiểu-ban có họp đã xét xong các vấn đề kê trong chương trình.

Ban thứ sáu mang chuẩn mấy khoản của viên đại-biểu nước Ba-ty, và nước Pháp, cùng là ông chánh ban tạm thời về việc mô-tả, một bản dự án quyết nghị về bản giao-ước quốc-tế của viên đại-biểu nước Anh đệ trình.

Đại biểu các nước Bỷ, Anh, Gia-nã-đại, Bồ-đào-nha, Na-uy, Đức đã được bản chánh-phủ ấy toàn quyền cho ký bản giao ước ấy.

Đại hội-đồng

Đại hội-đồng lại làm việc.

M. Chao-Hsia-Chu, đại-biểu Trung-hoa trình với đại hội đồng về mọi việc xảy ra Dương-tử-giang, nhất là việc tàu Anh phóng pháo vào phá nhiều nhà cửa, và giết nhiều người. Lord Cécil đại-biểu nước Anh phản đối mọi lời của đại-biểu Trung-hoa.

Sau đại hội-đồng bàn về vấn đề trọng-tài, vấn đề bình yên, và vấn đề thanh giảm quân bị.

Đại hội-đồng ưng chuẩn một khoản mới bàn coi việc ấy làm chóng công việc để có thể kịp triệu tập cuộc hội nghị về việc thanh giảm quân bị.

(*Indopacifi*)

VIỆC HANOI

Thuế : tiền

7 giờ	29 đồ
15 giờ	33 đồ

Giá thóc gạo :

Nếp hạng nhất, một tạ		11 $ 80
— nhì,	—	10 75
— ba,	—	10 40
Thóc hạng nhất,	—	6 60
Gạo nếp	—	5 95

Giá bạc. — Kể từ ngày 27 Sept. 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 18 f. 80.

Thị giá quốc trái:

Ngày 21 Septembre 1926

3 %	hoàn đầu		62 f. 75
3 ½ %	hoàn đầu		83 f. 50
4 %	vĩnh viễn	1917	43 f. 50
4 %	»	1918	43 f. 90
5 %	»	1920	62 f. 00
5 %	hoàn đầu	1920	69 f. 00
4 %		1925	87 f. 25

Ngày 24 Septembre 1926

3 %.	vĩnh-viễn	43 f. 85
5 %.	1915-1916	52 f. 65

Tin tàu. — Tàu *Hanoi* đến ngày thứ tư 29 Septembre 1926 hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong, qua Pakhoi, Hoihow và Fort-Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem đi Haiphong chuyển xe lửa 6 giờ 20 sáng 29 Septembre.

Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ năm 30 septembre hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon ghé qua Tourane và Qui-nhơn.

Đến Saigon sẽ tiếp sang tàu *Angers* chừng ngày 4 Octobre thì khởi hành.

Các thư từ sang Pháp ở Hanoi sẽ đem lên Paô-lăng thương chuyển xe lửa 12 giờ 56 ngày thứ tư 29 septembre.

Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp trừ các vật khai giá không kể, đến ngày thứ mai 4 octobre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon và có ghé Tourane.

Các thư từ sang Pháp sẽ đem lên Paô-lăng-thương chuyển xe lửa 12 giờ 56 ngày chủ nhật 3 octobre.

Tại sở Điện-báo chánh Hanoi, ngày 3 octobre tới 8 đến 10 giờ sẽ mở thêm một *guichet* phụ nữa.

Tin bão. — Ở thiên-văn đài Phù-liễn báo tin như sau này :

« Bão dữ, trung tâm điểm vào sở cách phía Nam, đông nam Hongay chừng 120 dặm, theo hướng tây, Tây-bắc. Sẽ qua miền duyên hải Quảng-đông, vào khoảng giữa Hongay cảng, và Fort Bayard, chầu đến Quảng-tây, Vân-nam, đồng bộ Đông-dương thì hết. Mưa to. »

***

Hồi 5 giờ chiều nay ở thành phố ta có cơn gió to nổi lên mấy chục chừng 15 phút. Các đèn điện đều tắt, đường bay hay mà mịt, các cây ở vệ đường gẫy nhiều lắm.

Quan Phó Toàn-quyền về Hanoi. — Quan Phó Toàn-quyền Monguillot vào Saigon dự hội-đồng chính-phủ đã đi chuyến tàu *Claude Chappe* ra Bắc. Chừng chiều hôm nay tai ngài tới Haiphong. Các ông đại-biểu Bắc-kỳ đi dự hội-đồng chính-phủ, phần nhiều cũng đi chuyến tàu ấy về.

Mùa săn bắn. — Việc săn bắn tại Bắc-kỳ sẽ bắt đầu được phép từ chủ-nhật 3 octobre cho đến chủ nhật 20 mars 1927 là hết.

Cứu giúp dân bị lụt. — Bản quán có tiếp được một đồng bạc (1$00) của một nhà ẩn-danh ở Hương-trần gửi để giúp dân bị lụt. Số tiền ấy bản-quán xin vui lòng chuyển đến hội-đồng cứu-tế.

Người Nam ta sang du học bên Pháp. — Chuyến tàu *Angers* ở Haiphong chạy sang Pháp ngày 30 này, có ông Ng-văn-Luyện, y-sĩ Bắc-kỳ sang du-học bên Pháp để thi bằng Y khoa bác-sĩ tại Paris.

Ông Ng-văn-Luyện là một người học giả có chí lắm, khi trước học trường Y-học Đông-dương, tốt-nghiệp bổ đi làm y-sĩ Bắc-kỳ, thì ngoài những giờ hậu vào công vụ, lại quyết chí học lấy, mà thi đỗ bằng tú-tài tây, rồi lại chuyên tâm chí ý học để nay sang Pháp thi lấy bằng y-khoa bác-sĩ nữa. Thật là người có chí lắm thay !

Chị Ba nay, ông Luyện sang Bắc-ninh rồi đến mai lên Đáp-cầu để xuống Haiphong đáp tàu sang Pháp, cả bà Luyện cũng sang sang Pháp với ông nữa.

Bản-quán chức vọng cho ông Luyện được toại cái chí hiếu học.

Tòa án Đại-hình. — *Việc lưu thông giấy bạc giả.* — Hôm 15 juin 1926 vào hồi 11 giờ rưỡi đêm, một người lính cảnh-sát tên là Đinh-ngọc-Cư đương gác ở phố Khách Haiphong nghe thấy hai ba người Khách đứng ở góc phố Pélain và phố Formose nói chuyện với nhau về một cái giấy bạc 100 đồng giả, liền đến gần xem thì thấy một người Khách chỉ vào người Khách khác là Lý-chou-Yam đưng cách đó vài chục thước tây và nói rằng tên ấy định mua thuốc phiện lậu bằng giấy bạc giả. Người lính cảnh sát bỏ vận mũ thì tên ấy mới chịu thú cái giấy bạc ấy của một người Khách làm ở tàu *Sông-Giang* đưa cho hắn mà cầm lấy ngắm đi ngắm lại cũng [illegible]

Sau xét lại hỏi ra thì giấy bạc ấy là của Tam-wa-Yiang tức Luông-siu-Lam làm ở tàu ấy đưa cho Ly-chou-Yam mua thuốc phiện để đem về tiệm phố Commer. c số 66 hát, và kai đưa giấy rồi thì tên ấy lại sợ Ly-chou-Yam chuồn mất chăng mới đi theo sau. Nhưng Ly-chou-Yam vào hiệu thuốc lào mua người ta cũng không nhận tiấy bạc ấy cả.

Đến khi Lu-chou-Yam chỉ dẫn thì bắt được Tam-wa-Yiang đương trốn núp ở khoảng tàu mà hỏi tại nó khai giấy ấy là của A-Lục và A Yeung là bạch-nô tàu ấy đưa cho nó. A-Lục thì đưa giấy ấy cho Tam-wa-Yiong, sự lôi thôi chẳng, nên ở lại Đông-hưng (sận Tàu); còn A Yeung biết chuyện trốn mất.

Tòa xử xong tuyên án phạt Luong-si-Lau tức Wa-Yiang 10 năm khổ sai và 100 quan và tha cho Ly-chou-Yam vì xét không có chứng cớ.

Ăn trộm. — Đêm hôm 25 Septembre 1925 Bùi-bá-Lan và Bùi-bá-Chu trèo qua mái nhà vào hiệu bào chế Hiệu-thái của người khách tên là Thang-bọc Kiều tại Nam-định ăn trộm, thì bị người ở hiệu ấy bắt được.

Bùi-bá-Lan trước lấy tên là Đỗ-đăng-Định để làm công ở hiệu ấy, đến lúc hắn ấy mất trộm thì đi mất. Hiện khi bắt được đã phải tòa án Trùng-trị phạt 3 tháng tù, nhưng sau vì lẽ còn hỏ nghi nên được tòa Thượng-thẩm tha cho.

Bùi-bá-Lan và Bùi-bá-Chu vì bị bắt quả tang nên phải thú nhận ngay và khai rằng định vào ăn trộm thuốc bắc.

***

Ngày mai xử đến việc Ly-a-Can, Lục-a-Thu và Pao sy-Mui can việc ăn cướp và trộm-hà xảo người chết.

Kỳ thi tú-tài tây. — Các thí-sinh có tên sau này đều trúng tuyển :

Phần thứ nhì

Ban triết-học

MM. Trần-v-Lung, Meynard (bình-thứ)

MM Allard, Bùi-ngọc Ái, Cao xuân Cẩm, Phạm-hữu-Chương, Melles Monlinet, Patard, MM. Nguyễn-duy-Phang, Rémoville, Đỗ-quang-Tiếp (thứ hạng).

Trực xuất cảnh ngoại. — Mấy người Trung-hoa có tên sau này là Luong Tai, Xi-a-Quay, Yane Xang tức Ninh-xang, Veng kinh Sinh không có chỗ ở nhất định tại Đông-dương đều phải trục xuất khỏi thuộc-địa.

Ngạch tòa sứ. — M. Đỗ-dương-Lâm, bỷ-lục thực-thụ hạng ba tại tòa sứ Phú-thọ nay đổi đi Monsey.

M. Trần-đình-Việt, thư-ký tập-sự ngạch tòa sứ tòng sự tại tòa Đốc-lý Haiphong nay đổi đi Thái bình thay M. Ng-thế-Nghiệp thư ký bạng sứ.

M. Ng-đình Mô mới thi đỗ thư-ký tập sự ngạch tòa sứ niên-bổng 450 đồng nay được bổ theo chức ấy và đổi đi tòng sự tại tòa Đốc-lý Haiphong thay M. Trần-đình Việt.

Trường Sơ học kiêm-bị. — Các trường Sơ-học-yếu lược ở Nho-lâm phủ Yên-khánh (Ninh-bình) và ở phủ Tư-sơn (Bắc-ninh) nay liệt kê vào các trường kiêm-bị.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tòa án Trừng-trị — Sáng hôm nay tòa án Trừng trị xử những việc sau này :

Đánh con để bằng búa đanh. — Một đứa bé tên là Ng-thị-Mùi 15 tuổi ở với Trần-thị-Mui được ít lâu nhưng vì chủ hành hạ áo nghiệt lắm nên nó không thể ở được, phải bỏ đi. Một hôm Trần-thị-Mui bắt gặp nó liền tóm tóc kéo về nhà lấy búa đánh nó bị thương. Hỏi thì Trần-thị-Mui nhận có tát mấy cái mà thôi. Tòa phạt Trần-thị-Mùi 12 ngày tù.

Giật khăn. — Tên Đào-văn-Suy 21 tuổi, không làm nghề-nghiệp gì, một đêm thấy một người bánh kuốch tàu thấy tèo là Đoàn-khắc-Đoan ở tàu lên, chạy đến giật khăn và ở rồi trao cho đứa khác chạy trốn. Sau vì người ấy kêu, có một thám đến bắt được. Tòa phạt tên Đào-văn-Suy 3 tháng tù và khi đọc án rồi quan chánh tòa có bảo cho nó biết rằng, nếu lần sau mà bị phạt nữa thì sẽ phải đi biệt xứ chứng thân vì trước nó đã nhiều lần can án.

Đánh người bị thương. — Ng-văn-Chức làm bởi cùng với Hoàng-văn-Ba tức sen đánh bạc, tại nhà ở đường Huế khi Hoàng-văn-Ba được hơn 1 đồng bạc ăn non bỏ về thì anh sự cãi nhau rồi cầm búa đánh bị thương nặng phải chữa ở nhà thương hơn 1 tháng mới khỏi. Hỏi thì Ng-v-Chức khai là tên ấy thấy Hoàng-v-Ba đến nhà có đánh nó không trả lại sinh sự đánh nhau trong khi đánh nhau tên ấy có cầm búa đánh chẳng may dị trọng thương. Tòa phạt Ng-v-Chức 5 tháng tù.

Lừa đảo. — Một người tên là Phạm Xuất từng vờ bai người lái buôn thuyền nữa giao cho Phạm-Tạo là người làng và là bạn buôn cá thấy bà ruột tượng học đem đến nhà Đỗ-Tuyên (tức mày ở phố Bảo-an nh) là nhà quen gửi hộ. Đàn hôm sau những người lái buôn đến lấy thì thấy mất một gói đựng 109 đồng mới làm đơn thưa. Hỏi thì Phạm-Tạo khai là có nhận ba gói bạc gửi Đỗ-Tuyên. Nhưng hỏi Đỗ-Tuyên thì khai là đang ngủ thấy Phạm Tạo đánh thức đây gửi những ruột tượng bọc cuộn vào với nhau, không nói là bao nhiêu cả cứ để vào tủ; đến sáng hôm sau đến lấy thấy kêu mất thì biết vậy, chứ không đám lấy số tiền ấy mà lúc gửi có người hàng xóm người đấy cũng biết. Nay vì anh ruột Phạm-Tạo nhận xin đền số bạc ấy, tòa hoãn đến kỳ thứ hai sau mới xét.

Hành hung. — Đinh-văn Tiên làm công bán hàng cho hiệu buôn bị thua rằng một người đàn bà tên là Ng-thị-Thành có cho hai người con gái đi khán trợ. Một hôm người ấy thấy Đinh-văn-Tiên theo hai người con gái đến nhà chong chẹo mà hai người ấy không nghe nên có sự thì Đinh-văn-Tiên lấy làm tức xông vào nhà người đàn bà đánh. Cô trát đội nhưng Đinh-văn Tiên không đến hầu, nên tòa hỏi chứng có rồi tuyên án vắng mặt phạt Đinh-văn-Tiên 5 quan.

Nuôi dấy tớ nên cẩn-thận. — Một người su li xe tên là Nguyễn-hữu-Lập, quán làng Âu-phụ, huyện Vũ-tiên tỉnh Thái-bình vào làm với một ông tây ở ngõ hàng Bún được độ mười làm ngày, chiều hôm kia lúc chưa xong việc, lên vào buồng mở tủ lấy 48 đồng bạc rồi trốn đi. Nay chủ đã phát đơn kiện.

Đánh nhau gãy răng. — Thị-Phác 20 tuổi, bán hàng rong, nhà ở con đường 88, số 11, vào cuộc Đồng-xuân mua đồ vặt, tự nhiên có hai người con gái Thị-Sọc và Thị-Tèo, cùng là người hàng xóm, tâm lấy tóc rồi nắm vào mồm gây mất một cái răng cửa, Thị-Phác kêu rầm lên, nhưng không ai đến cứu, nay Thị-Phác phải lấy thầy thuốc nhận thực để đi trình tòa.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có lời thành-thực cảm ơn các cụ, các ông, các bà đã tỏ lòng thương-xót, gửi thư chia buồn, hoặc cho vòng hoa, hoặc đi đưa đám ma con thứ tư của chúng tôi chẳng may mới mất ngày 25 septembre vừa rồi.

Bố đẻ: Ngu ẩn-lan-Hương tức Hương-ký và gia-quyến.

Bố đỡ đầu: Lê-đình-Thi, Toán-y-viện học-sinh cùng bài tị

Kẻ trộm không sợ ông cảm. — Cách mấy hôm nay lúc buổi trưa có mấy đứa cạy cửa vào nhà một ông cảm sắt một thám ở phố gần cuối đường hàng có mèo tôi ăn lấy hơn 200 đồng bạc rồi trốn đi. Nghe như đã bắt được cả mấy đứa ăn trộm, vừa đưa ông đến hỏi.

Hội Việt nam thanh-niên. — Đến ngày chủ-nhật 3 octobre tới 14 giờ 30 hội V. N. T. N. sẽ họp đại hội-đồng. Chỉ các hội viên nào đóng tiền được đến điện tại mới có thể đến dự mà thôi — H. V. N. T. N. lại cáo

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 27 septembre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này :

Tại ga xe hỏa

Số người đến:	68 người	Âu
	2418 —	Á
Số người đi:	63 —	Âu
	2641 —	Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến:	9 người	lính
	670 —	Nam
Số người đi:	4 —	lính
	425 —	Nam

Cái hòm nào thế? — Nguyễn-văn-Lom, 44 tuổi, trông nom ở nghĩa-địa Saigon ở phố Larrivée, có đem nộp tại sở cảm một cái hòm sắt, trong có đựng 2 cái ảnh và các giấy má thẻ bổ ở trong nghĩa địa Saigon. Cái hòm ấy mặt trên tuấy có khoét thủng.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanx* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy học cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thượng thì 0p.18 một cây.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre tại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot sẽ, mỗi một lớp tối nửa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chữ sẽ dạy ba buổi.

Học-phí mỗi tháng định như sau này :

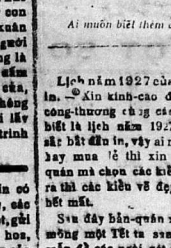
Học một thứ chữ : 4 đồng

Học cả hai thứ chữ : 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

Lịch năm 1927 của bản quán vừa in. — Xin kính-cáo để các nhà công-thương chủ các tờ giấy xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán sắp bắt đầu in, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ra sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì rõ là lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào :



Giá lịch của bản-quán bán như sau này :

Từ 50 trở lên	0	25 một
Từ 10 đến 50	0	40 »
Từ 1 đến 10	0	45 »
Tiền cước	0	25 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ thường nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này :

M. Gôi-trần-Tuyên
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chế Montes, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sở-Kỹ Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Yêu chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đời nhất, giá mỗi quyển . . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi

Recommandé : 0$ 20 thì 2$ 80

và 0$ 30 thì 3$ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Cải nạn của con nhà lao động. — Hồi 2 giờ rưỡi chiều hôm kia, một người phu làm ở nhà máy rượu tên là Đỗ-tất-Anh, 21 tuổi, trong khi đang làm việc, chẳng may dụng phải cái giây đèn điện ngã tự trên cao 5 m xuống, giập sọ, đem vào nhà thương thì chết ở dọc đường. Hiện đương cho xét việc này.

Lại một đứa trẻ lạc. — Ng-hữu-Hiện 33 tuổi, ở số nhà 39 phố hàng Quạt trình rằng một đứa cháu tên là Triệu, 6 tuổi không biết lạc đâu mất từ hồi 5 giờ ngày 26 septembre. Thằng bé mặc quần áo trắng và một cái áo dài nâu.

Nạn ô-tô. — Hồi 3 giờ chiều ngày 25 vừa rồi, chiếc ô-tô số T. 1382 của M. Chân-hưng nhà số 62 phố hàng Bạc do chauffeur là Ng-văn-Hiếu cầm máy lấy đi đến góc đường số 16 và phố hàng Buồm, thì đụng phải chiếc xe tay của M. Đoàn-Ký số 34 phố hàng Buồm. May không việc gì đến người chỉ hư hỏng xe mà thôi.

Cũng ngày ấy hồi 4 giờ chiều, chiếc ô-tô số 2331 của Molle Ariet cầm máy lấy đi đến đầu phố hàng Khoai thì đụng phải một người đàn bà tên là Thị Mùi ở ngoài bãi, Thị-Mùi bị thương nặng.

Sở xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố hàng Cót, số 22. 5.888

GIÚP DÂN BỊ LỤT!!!

Đến tối hôm thứ tư 29 septembre, tức là 23 tháng tám ta này, rạp chớp ảnh, « Cinéma Palace Hanoi » sẽ lấy các một cuộc mùa bắt và chiếu bóng rất đặc biệt để lấy tiền cứu giúp cho dân các miền bị lụt.

Vậy trước rằng tối hôm ấy, các nhà từ thiện tứ-thành, nên đến chứng kiến cho đông, trước là hưởng cuộc vui, sau là giúp được đồng bào bị lụt trong khi chìm nổi

Bao nhiêu tiền thu được, tối hôm ấy, rạp Cinéma Palace xin cung cả.

CHƯƠNG-TRÌNH

PHIM ẢNH NƯỚC LỤT

của hội Indochine Films et Cinéma mới chụp

QUAN TOÀN-QUYỀN ĐI SIAM

LA CROISIÈRE DU NAVIGATION

Đại hài-kịch 6 đoạn

Ai xem phim ảnh này cũng phải cười, mà sự cười, ở đời mình, chưa từng phá cười nhiều đến thế bao giờ.

BỌN HÁT « GINA NELLO »

Bà Yette, Bernard và Anna Belly tình-nguyện ra sân khấu mua hai hết tài để hiến công chúng một cuộc mùa hát hay lực điền.

Những người Annam bị lụt khốn khổ trông mong các ngài cũng là người annam đọc đến tờ giấy này xin lưu tâm đến cứ giúp cho Đồng-bào đỡ khát.

Tin sau cùng

Tại hội Van-quốc

Hồi 18 giờ đại hội-đồng đã nghỉ giải tán. Lúc hội-đồng giải tán có được tin rằng bàn ngoại giao ở nghị-viện nước Argentine quyết nghị cho nước Argentine lại vào hội Vạn-quốc.

Việc Trung-hoa

Thành Vũ-xương vẫn chống được quân Quảng-châu, mà quân Quảng-châu thì mới bị thất bại với Tôn-truyền-Phương ở phía bắc Giang-tây.

Tình thế người ngoại-quốc ở Tứ-xuyên rất nguy ngập. Nếu nước Anh không kịp can thiệp, thì người ngoại quốc phải bỏ tỉnh ấy mà đi.

Chánh-phủ Quảng-châu đã công bố nay mai sẽ bãi việc đình công, và việc đã-chế.

Các ông xã trưởng nước Pháp với cải chánh sách kiểm ước

M. Poincaré không ưng tiếp một đoàn 116 ông xã trưởng cần các hạt bị bãi đến khiếu nại về việc ấy.

(*Indopacifi*)

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Bệnh dịch tả — Bệnh dịch-tả đã tưởng là tiệt được rồi, ai ngờ lại thấy phát hiện ra ở miền Đồ-sơn. Số người chết đã đến năm sáu người rồi.

Việc bán súng lậu. — Từ hôm mồng tới rày, người ta đã mở được cả thảy là 35 kiện súng và 1.830 viên đạn ở các ao hồn Hạ-lý.

NAM-ĐỊNH

Lớp thành-trung tại hội Tri-trí. — Hội Tri-tri bắt đầu từ 1er octobre này khai giảng lớp thành-chung tại nhà hội-quán, từ hồi giờ tối đến mười giờ. Chương trình theo y như lớp thành-chung của nhà nước. Tiền nguyệt phí mỗi người là 3$, vậy ai muốn học thì gửi đơn lại ông hội-trưởng, Nguyễn-văn-Hội, nhà số 61 phố hàng Sắt.

Hội Trí tri lai cáo

HÀ-NAM

Chị lên tám giết em lên năm. — Vừa rồi tại làng kia về huyện Nam-xang, có xảy ra một tấn thảm kịch như sau này :

Nguyên nhà kia, có hai đứa con gái, một đứa con vợ cả lên 8 tuổi và một đứa con vợ lẽ lên 5 tuổi. Vợ cả thì chết rồi. Một hôm nhân vì vợ lẽ ra đồng làm, ở nhà có phơi mấy cong thóc, hai vợ chồng dặn hai con phải trông ga đừng cho nó ăn thóc. Khi hai vợ chồng đi khỏi rồi, thì ở nhà con chị cả bắt con em phải đuổi gà, em thì mải chơi, để gà vào ăn thóc không đuổi. Chị tức quá vác ngay cái chày nện vào mặt em, thế là em ngã lăn ra chết.

Khi bố về, thấy thế, bèn rồi quá phẫn trương con, phận lo tội không biết làm thế nào ; sau tính quẩn lo quanh, bèn đem xác đứa con với xuống ao, rồi trí bố lên là con chết đuối. Các chức dịch trong làng đến khám, quả nhiên không phải là con bé chết đuối, nên việc phải đem tới tòa, thì phiên tòa ngày 5 septembre vừa rồi, Tòa xử tha cho con bé lên 5 được tha bổng án, và phạt người bố 3 năm tù.

SEPT PAGODES

Cướp mạ. — Hồi 2 giờ sáng vừa rồi, 6 người làng Hậu-bổng, huyện Gia-lộc, Hải-dương chở hai thuyền mạ mua ở Sept-Pagodes định đem về Hải-dương. Khi tới mé trên làng Phao-tân thì xịch thấy hai chiếc thuyền khác trên có chừng 15 người sấp đến, bắt phải đỗ thuyền lại và dọa hễ kêu thì giết chết hết. Chúng sang thuyền, chèo cả 6 người lại rồi khuân hết cả mạ sang thuyền chúng và nhật nhạnh cả các vật liệu giá đáng 50 đồng. Lấy xong, chúng cắp chiếu kín mất những người bị chèo, rồi chở thuyền trốn mất.

HOA-BINH

Khánh thành trường lưa học sinh Mường. — Hôm 22 Septembre 1926, tại tỉnh Hòa-bình đã làm lễ khánh thành trường Lưu-học sinh Mường.

Số học-trò nhà nước cấp lương cho ăn học là 20 người. Hôm khánh thành lễ, nhà trường có treo cờ kết hoa, sân trường có phường nhạc tây của quan tuần-phủ cử nhạc, có lính khố xanh bồng súng đứng thị lập. Đúng 9 giờ sáng, có quan chánh sứ và phủ nhân, các quí quan sang các phu-nhân, quan tuần, quan án và các phu nhân, các quan châu và các viên sở-tại làm việc các tòa các sở đến dự lễ đông lắm. Khi làm lễ, quan chánh quan tuần, ông giáo dậy trường Lưu học-sinh có đọc diễn-văn, các bài diễn-văn đều có dịch ra chữ quốc ngữ và chữ tây. Sau khi làm lễ, quan tuần có mời tất cả các quan và các phu-nhân vào dự tiệc *champagne*,

Sắp có giảng nước ăn. — Nước ăn ở Phương-lâm này thật là khó thiếu quá. có ai ốm đau thì lại đổ cho nước độc. Ở Phương-lâm chỉ có ăn nước sông, nhà nào có bể con chứa được nước mưa thì mới chắc là được nước sạch sẽ. Nhưng được mấy nhà có nước chứa, sáng ngày ra, rã bờ sông đầy những kẻ đứng ngồi phóng uế xuống nước hoặc trần cởi cả quần áo rồi xuống mà lội, lại không làm nhà xí dành để kể trên cửa phố phường nữ, nước dưới gánh nước mà chịu được. Xem ngay ngày tháng năm tây vừa rồi một cái thằng cầm chết mất mấy người trở xác về mắc ở trên đầu hồi khuất nẻo không ai biết, dưới phố Phương-lâm ăn nước phải hỏi nơi nào mới mắc bệnh dịch chết lây mất mấy người, may mà bỉ ổi vét những xác kia chứ chậm thì còn nguy lắm nữa. Vả lại sau sông con này vợ nước lên thì nước đục, mùa nước cạn chảy chậm lại hầu hơn. quan sứ mới đổi lời đây vài tháng nay đã lo sự cho dân phố ăn phải nước sông như thế là hầu, nên ngài đương sắp cho đào một cái giếng thật to bên chợ Phương-lâm tức là ở giữa cả phố trong phố ngoài được đủ nước ăn. Cái giếng đương sắp sửa khởi công làm đây là cái giếng sắp có thứ nhất ở Phương-lâm. giếng này nên cho xây sao thành và đặt một cái máy quay tay lấy nước thì tiện hơn vì cái máy quay ấy chẳng tốn là bao nhiêu thì bà con ta nhận.

Số 71

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỐ-MỤC dịch thuật

Tiêu thái-hậu nghe nói, xiết bao mừng rỡ, truyền đặt tiệc để khoản đãi. Trong khi dự tiệc, *Tiêu thái-hậu* thân thể với bà chén rượu mới tướng *Tây-phiên* (*Dương* ngũ-lang) nếng và bao thưởng rất hậu.

Dương ngũ-lang nói :

— Vì tại quân là một việc rất khẩn cấp, cúng mai kẻ hạ thần xin đem quân sang đánh *Tống*.

Tiêu thái-hậu nói :

— Tướng-quân vừa mới tới đây, thì hãy cho nhọc mệt, vậy xin nghỉ ngơi trong vài hôm, rồi sẽ đem quân ra trận.

Dương ngũ-lang lạy tạ, lại ra phía thành nam đi trấy, một truyền cho quân sĩ sửa soạn khí giới, để đinh khi nào quân *Liêu* sanh phòng trở hiềng, hầy giờ sẽ nhân đêm tối vào đánh thình-lình. Quân sĩ vâng lệnh, ai nấy đều sửa soạn sẵn sàng, để đợi ngày khởi chiến.

Bấy giờ *Cửu-muội* ở trong ngục, nhờ có viên quan coi ngục tên gọi *Chương-nô* biết mình là người tốt, mới có lòng biệt đãi. *Chương nô* vẫn muốn tìm cách tha cho *Cửu muội* được lẫn-thoát, nhưng hiềm một nỗi chưa có dịp mà thôi.

Một hôm, *Cửu-muội* bảo *Chương-nô* rằng :

— Ông thật là người rất có lòng tử-tế với tôi, ơn ấy bao giờ quên được. Vậy rồi tôi bắt một quẻ « *Lục-nhâm* » thì đêm nay quyết thế nào tôi cũng được thoát nạn. Chỉ bằng ông theo tôi cùng về bên *Tống*, tôi sẽ xin trả nghĩa đền ơn.

Chương-nô nói :

— Tôi vẫn có lòng muốn về bên *Tống* đã lâu, chỉ vì không có đưa dẫn, hay giờ tướng-quân muốn cho theo thì ấn là đêm nay cùng vượt ngục đi trốn.

Cửu-muội sửa-soạn sẵn-sàng. Đêm hôm ấy bỗng nghe ở phía thành-nam có mấy tiếng súng nổ, *Dương* ngũ-lang đem hai trăm tăng-đồ cũng bái tiến vào trong thành. Một mình xung-đột, khác nào như vào chỗ không người vậy.

Quân *Liêu* không thể địch nổi, bỏ chạy tán-loạn. *Tiêu thái-hậu* nghe quân *Tây-phiên* nội-phản đang đánh phá thành ngoài, tưởng là truyền đóng của thành trong để phòng-thủ.

Dương ngũ-lang trước hết đem quân vào phá ngục. Khi vào tới nơi, thì xếp *Cửu-muội* ở trong ngục phá ra. Quân *Liêu* vỡ chạy, không một người nào dám đứng lại đối-địch, bị quân *Tống* giết xéo mà chết, không biết bao nhiêu.

Dương ngũ-lang cùng *Cửu-muội* hai người tả xung hữu đột, làm nên đông cả trong thành *U châu*, lại phóng hỏa đốt các nam-môn, rồi kéo quân tiến sang *Thiên châu*.

Tiêu-thiên-hựu thình-linh thấy có quân *Tống*, không biết từ phương nào đến. Các tướng đều lấy làm ngạc-nhiên, ai nấy rối loạn. *Da luật-Đế* cưỡi ngựa tiến ra, vừa gặp *Dương* ngũ-lang tiến đến.

Hai bên giao-chiến được mấy hợp thì *Da-luật-Đế* bị *Dương* ngũ-lang đánh cho một nhát búa chết ngay ở dưới chân ngựa. *Trần lâm* và *Sát-cầm* ở hai bên cũng thúc quân tiến đánh.

Tiêu thiên-hựu không dám đối địch, phải nhờ tại bỏ chạy. *Dương* ngũ-lang thúc quân đuổi theo. *Tiêu-thiên-hựu* lại quay ngựa lại, càng *Dương* ngũ-lang giao-chiến.

Hai bên giao-chiến độ hơn hai mươi hợp thì *Dương* ngũ-lang giơ cao búa lên bổ, định bổ vào đầu *Tiêu-thiên-hựu*, bỗng thấy có kim-quang hiện-hiện, không thể nào mà bổ cho trúng.

Dương ngũ lang ngẫm thầm : Sư-phụ ta thuở trước chương nói truyện *Tiêu-thiên-hựu* ở bản nước *Liêu*, mang đồng đe nổi, đao búa bổ chẳng không vào. Đã có đề lại cho ta một bài « *Giáng-long-chú* », dặn khi nào cùng hắn giao-chiến thì đọc bài chú ấy. Vậy thì ngày nay ta thử đọc bài chú ấy xem sao.

Dương ngũ-lang nghĩ vậy, tức thì lầm-nhầm trong miệng, đọc bài « *Giáng-long chú* », bỗng thấy trận cuồng-phong nổi lên, cát bay đá chạy. Trên không có một vị kim-giáp thần-nhân giáng-hạ, tay cầm cái giáng-ma-tử, quát lên mà bảo *Tiêu-thiên-hựu* rằng :

— Loài yêu-quái kia, không hầu thì nên mau mau hiến đi, ta sẽ tha cho được khỏi chết.

Tiêu-thiên-hựu tự trán mình ngựa, ngã lăn xuống đất. *Dương* ngũ-lang lại bổ theo một nhát búa nữa thì bỗng có kim-quang đầy trên mặt đất, mà chẳng thấy *Tiêu-thiên-hựu* đâu cả.

Sẵn lúc trời quang mây tạnh, bóng trăng vằng-vặc như thế ban ngày, *Dương* ngũ-lang kéo quân trại quân *Liêu*, tiến thẳng vào *Song-long-cốc*, *Mạnh-lương* ngẫu lấy bản người có tiếng sẵn sàng trông, tưa thì xung-đột tiến ra.

Tướng bên *Liêu* là *Hoàng-ng-thiên* trông thấy *Mạnh-lương*, mắt đao xông lại đón đánh. *Mạnh-lương* bổ cho một nhát bổ chết ngay. *Dương* ngũ-lang cùng các tướng cũng thừa thế tiến ra. Số càng toàn quân sĩ *Dương* ngũ-lang tướng hội.

Khi quân hai bên đã họp được lâm một rồi, cùng nhau đuổi đánh quân *Liêu*, các tướng bản *Liêu* bỏ chạy toán-loạn, thây chết đầy đồng. Quân *Tống* cướp được đồ ngựa không biết bao nhiêu mà kể. Hồi canh tư đêm hôm ấy, *Dương* ngũ-lang thu quân trở về *Giai-sơn-trại*.

Mấy ngày hôm sau, các tướng đều vào bái-yết. *Dương* ngũ-lang nói :

— May nhờ có anh tôi giả sức cứu-viện, nếu không thì tôi đây tất bị tay quân *Liêu* giết chết vậy.

Dương ngũ-lang nói :

— Em gái ta là *Cửu-muội* cũng bị quân *Liêu* bắt giam, nếu không nhờ có sự cứu-hội này thì cũng ngày-hôm đến tính-mệnh.

Dương ngũ-lang nghe nói việc *Cửu-muội* bị giam, tức lấy làm kì-ngại. *Cửu-muội* nói :

— Tôi nhờ được viên quan coi ngục là *Chương-nô*, cùng tôi vượt ngục trốn ra, không ngờ *Chương-nô* bị đoạn quân giết chết, thành ra tôi ân nghĩa của người ấy ta không báo đáp được chút nào.

Dương ngũ lang lại hỏi *Cửu muội* về việc bị giam ở nước *Liêu* nguyên do thế nào. *Cửu-muội* thuật hết đầu đuôi mọi việc từ khi đi sang nước *Liêu* và gặp người anh thứ ở *Thiên-mã-sơn* cứu giúp, vân vân.

Dương ngũ lang nói ;

— Ai ngờ những chỗ thâm sơn cùng cốc cũng có người tốt như thế. Ta cần sai người đem các đồ lễ-vật đến nhờ thảo-an ấy để bái tạ.

Bấy giờ *Dương* lục-lang truyền quân mở thịt ở trong trại để khao-thưởng các tướng-sĩ. Khi nâng rượu đến nửa chừng, *Dương* ngũ-lang bảo *Cửu-muội* rằng :

— Bây giờ kiến-muội trở về *Võ-định phủ* để phụng-dưỡng thân-mẫu ; ta đây lại sang sau tăng-đồ về *Ngũ-đài-sơn* ; sau lục-lang thì trần-thủ ở Tam-quan này để mà kế nghiệp thân-phụ.

Cửu-muội vâng lời, khi uống rượu xong, nào đi ra đi. *Dương* lục-lang về trại, sai người đem con ngựa *Vạn-lý-ô* nộp trả *Bát-vương*.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

C'est l'insulte à la foudre. Cela atteint la grandeur eschylienne.

Le mot de Cambronne fait l'effet d'une fracture. C'est la fracture d'une poitrine par le dédain ; c'est le trop-plein de l'agonie qui fait explosion. Qui a vaincu ? Est-ce Wellington ? Non. Sans Blücher il était perdu. Est-ce Blücher ? Non. Si Wellington n'eût pas commencé, Blücher n'aurait pu finir. Ce Cambronne, ce passant de la dernière heure, ce soldat ignoré, cet infiniment petit de la guerre, sent qu'il y a là un mensonge, un mensonge dans une catastrophe, redoublement poignant, et, au moment où il en éclate de rage, on lui offre cette dérision, la vie ! Comment ne pas bondir ?

Ils sont là, tous les rois de l'Europe, les généraux heureux, les Jupiters tonnants, ils ont cent mille soldats victorieux, et derrière les cent mille, un million, leurs canons, mèche allumée, sont béants, ils ont sous leurs talons la garde impériale et la grande armée, ils viennent d'écraser Napoléon, et il ne reste plus que Cambronne ; il n'y a plus pour protester que ce ver de terre. Il protestera. Alors il cherche un mot comme on cherche une épée. Il lui vient de l'écume, et cette écume, c'est le mot. Devant cette victoire prodigieuse et médiocre, devant cette victoire sans victorieux, ce désespéré se redresse ; il en subit l'énormité, mais il en constate le petit ; et il fait plus que cracher sur elle ; et sous l'accablement du nombre, de la force et de la matière, il trouve à l'âme une expression, l'excrément. Nous le répétons. Dire cela, faire cela, trouver cela, c'est être le vainqueur.

L'esprit des grands jours entra dans cet homme inconnu à cette minute fatale. Cambronne trouve le mot de Waterloo comme Rouget de l'Isle trouva la Marseillaise, par visitation du souffle d'en haut. Un effluve de l'ouragan divin se détache et vient passer à travers ces hommes, et ils tressaillent, et l'un chante le chant suprême et l'autre pousse le cri terrible. Cette parole du désastre titanique, Cambronne ne la jette pas seulement à l'Europe au nom de l'empire, ce serait peu ; il la jette au passé au nom de la révolution. On l'entend, et l'on reconnaît dans Cambronne la vieille âme des géants. Il semble que c'est Danton qui parle ou Kléber qui rugit.

Au mot de Cambronne, la voix anglaise répondit : feu ! les batteries flamboyèrent, la colline trembla, de toutes ces bouches d'airain sortit un dernier vomissement de mitraille, épouvantable, une vaste fumée, vaguement blanchie du lever de la lune, roula, et quand la fumée se dissipa, il n'y avait plus rien. Ce reste formidable était anéanti ; la garde était morte. Les quatre murs de la redoute vivante gisaient, à peine distinguait-on ça et là un tressaillement parmi les cadavres ; et c'est ainsi que les légions françaises, plus grandes que les légions romaines, expirèrent à Mont Saint-Jean sur la terre mouillée de pluie et de sang, dans les blés sombres, à l'endroit où passe maintenant, à quatre heures du matin, en sifflant et en fouettant gaiment son cheval, Joseph, qui fait le service de la malle-poste de Nivelles.

XVI

Quot libras in duce ?

La bataille de Waterloo est une énigme. Elle est aussi obscure pour ceux qui l'ont gagnée que pour celui qui l'a perdue. Pour Napoléon, c'est une panique ; Blücher n'y voit que du feu ; Wellington n'y comprend rien. Voyez les rapports. Les bulletins sont confus, les commentaires sont embrouillés. Ceux-ci balbutient, ceux-là bégayent, Jomini partage la bataille de Waterloo en quatre moments ; Muffling la coupe en trois péripéties ; Charras, quoique sur quelques points nous ayons une autre appréciation que lui, a seul saisi de son fier coup d'œil les linéaments caractéristiques de cette catastrophe du génie-humain aux prises avec le hasard divin...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XII-bộ tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Câu ấy thật là câu chửi sấm-sét. Cái bề vĩ-đại của nó thì kể to bằng những chuyện của ông *Eschyle* chép lại.

Một tiếng nói như là đập đánh chát một cái. Lấy cái khinh-đời mà đập vỡ ngực người ta ; thật là một cái khí-uất nó nổ toang ra vậy. Ừ mà thử hỏi xem trong trận ấy ai là thắng ? Có phải Huệ-linh-tôn chăng ? Không phải, bởi vì không có *Blücher* thì Huệ-linh-tôn đã thua rồi. Có phải *Blücher* chăng ? Cũng không phải, vì nếu Huệ-linh-tôn không đánh trước thì *Blücher* còn đánh làm sao được sau. Duy có *Cambronne*, chẳng qua là làm sao được sau. Duy có *Cambronne*, chẳng qua là người qua đường tình cờ lúc đã tan cuộc mới đến đấy, là một nhà binh nhỏ-mọn không ai biết đến tên, một vật rất nhỏ-mọn ở trong cái trận lớn, vậy mà ước lượng ra biết rằng trong cuộc ấy có một sự khi-man, một sự khi-man ở trong một cuộc vong-hại lớn, thật là một cảnh uất-ức não-lòng, mình đương nghĩ đến mà cầm mà giận, muốn vạch trời kêu lên, muốn nổ tan ra như xác pháo cho nó phỉ cái cơn căm-tức, giữa lúc ấy thì nó đem cho mình một cái rất đáng khinh, là cái sống, nó dụ mình hàng đi! Như thế thì cái tức chịu sao nổi mà chẳng chồm lên cho nó hả giận?

Một lũ nó đứng cả đó, dù mặt các vị đế-vương cô-quả ở châu Âu, toàn là những bậc tướng-quân đương toại chí, toàn là những vị diện-thần hô-thần vang lừng trong trời đất, sau lưng họ mười vạn quân đương nức lòng thắng-trận duệ-khí ngất-ngàn, sau lưng quân mười vạn ấy lại còn quân trăm vạn khác, nào súng nhớn nạp sẵn, mồi cháy chực chầm, hà miệng ra tông-hốc chỉ chực phun ra lửa đạn, nó giảm ở dưới gót giầy cả thị-vệ đại-đội, cho đến đạo quân lớn của nước Pháp ; nó vừa xéo bẹp vua Nã-phá-luân, trơ ra chỉ có một mình ta là *Cambronne*, chỉ còn có một con giun đất đó để mà cãi với trời đất, để mà oán trách non sông. Vậy mà *Cambronne* đám cãi đám trách. Bấy giờ *Cambronne* mới cố tìm cho ra một tiếng nói, như là người làm tướng bị bách-cô tìm thanh gươm mà chống lại. Tìm mãi thấy cái tiếng ấy là cái tiếng ở trong đồng bọt, mà đồng bọt dơ ấy tức là cái tiếng đó vậy. Người thất-vọng ấy, người cùng-bí ấy, nom thấy cái trận thắng rất to mà rất vô-lý ấy; cái cuộc đại-thắng mà không có ai là người thắng ấy; thì tức mà vươn cổ lên; thấy người ta thắng là to mà lại thấy người ta thắng không chính-đáng, được cũng như thua, có cũng như không, thì tức mà nói ra cái lời tệ hơn nhổ vào một bãi vậy. Uất-ức vì người nhiều ta ít, người khỏe ta yếu, khỏe những vật-chất, thì tức mà tìm được một tiếng để rõ cái tâm-lý, cái tinh-thần của ta ra, tiếng ấy là tiếng xuất vậy. Vậy trước-giả không quản gì mà chép lại cái tiếng ấy. Nói được thế, làm được thế, nghĩ được thế, tức là thắng cái trận ấy.

Đến cái phút khốc hại ấy, thì cái khí những ngày vinh-quang của người nước Pháp lại ứng vào miệng con người không ai biết ấy. Ông *Cambronne* nghĩ ra cái lời nói ở trận Hoa-tiết-lô cũng như là ông *Rouget de l'Isle* ngày trước nghĩ ra bài quốc-ca « *la Marseillaise* » vậy, có thần linh-ứng vào miệng mà nói ra. Một con sóng điện dương cơn giông tố trên trời đã nhập vào hai người ấy, khiến cho rùng mình, một người nghĩ ra cái khúc hùng-hồn, một người hật ra cái tiếng vang ghê-gớm. Cái lời khinh-bỉ thần ứng đó, ông *Cambronne* chẳng những vì Đại-pháp đế-quốc mà vang vào mặt Âu-châu, nếu vậy chẳng là còn hẹp; nhưng ông lại vì cuộc cách-mệnh Đại-pháp mà vang vào mặt cái quá-khứ hủ-bại. Quân tướng liệt-quốc nghe lời vang tục đó thì nhận ngay ra cái khẩu-khí của bọn không-lồ năm trước đã gây nên phong-trào cách-mệnh. Tiếng vang của ông *Cambronne* khi ấy tự-hồ như tiếng ông *Danton* đăng đàn diễn-thuyết, hay là ông *Kléber* đương gầm-thét trước đội-quân.

Ông *Cambronne* nói thế, thì các tướng-sĩ *ăng-lê* trả lời: *Pho!* (nghĩa là bắn súng đi). Bấy nhiêu đoàn pháo-thủ cùng bật lửa, cả chỗ cao-nguyên lay động, mỗi khẩu súng thổ ra một lượt đạn phá sau cùng, nghe mà rụng-rời, nhìn mà ghê-sởn, một đám mây to bằng khói, lơi có bóng trăng phảng-phất chiếu vào, cuồn-cuộn mà bay, khi đã bay tan thì không còn chi nữa hết. Thì ra mấy tên thị-vệ còn sót đó cũng chết nốt rồi, không có đội thị-vệ nữa rồi. Bốn mặt tường người, lúc nãy là hoạt-động, bây giờ đổ cả xuống đó rồi, đó đây họa là còn đôi ba cái tử-thi ngó-ngoáy chưa chết; than ôi, quân nước Pháp trên ấy, tỉ với quân La-mã đời xưa thì lại nhiều hơn, mà chết ở chỗ *Mont-Saint-Jean* đó, trên các cánh đồng ướt sũng những nước mưa cùng máu, trong những ruộng lúa xanh um, chính ở giữa chỗ mà ngày nay cứ mỗi hôm vào lúc bốn giờ sáng thì gã *Joseph*, đánh cỗ xe tải thư đi *Nivelles*, miệng huýt-còi, tay quất roi ngựa, mà đi qua đó.

XVI

Thử cân ông tướng xem được bao nhiêu ?

Trận Hoa-tiết-lô thật là một việc huyền-bí. Người thắng kẻ bại hai bên cùng coi nó là một việc ấn nghĩa. Ông Nã-phá-luân thì gọi nó là một cơn hoảng; ông *Blücher* thì nói rằng nhìn vào nó chỉ nom thấy lửa lòe; ông Huệ-linh-tôn thì thú nhận rằng không hiểu làm sao hết. Giờ mà đem những công-văn, những tờ điều-trần và sớ tấu, ra xem thì cũng thấy lời-lẽ rối-beng hết cả, những câu phê-bình, những lời phân-giải, chẳng đâu ra đâu hết. Đây là lời lấp-bấp, đó là câu ngọng-nghịu. Ông *Jomini* thì chia trận Hoa-tiết-lô ra làm bốn tiết; ông *Muffling* thì lại chia nó ra làm ba hồi; ông *Charras*, tuy nhiều chỗ kết-đoán trước-giả đây không chịu, nhưng xét ra duy có ông là con mắt tinh đời, đã tế-nhận ra mấy cái biệt-dạng, mấy nét chân-dung, trong cái cuộc nhân-lài chọi với cái tinh-cờ của thiên-lý đó...

(Còn nữa)

Bán tại bản-quán ?

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0 $	50
— II	203 — .	0	45
— III và IV	159 — .	0	35
— V và VI	193 — .	0	45
— VII và VIII	319 — .	0	65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20

Cả năm quyển gửi làm một gói 0 80

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 1 . 50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3 . 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Tôn sinh cứu bản luận

Nội kinh nói : (tinh thần nội thủ, bệnh an (còn lại), nghĩa là « nguyên khí vững bền, thì không có bệnh » ; lại có nói : (tà chi sở thấu, kỳ chính tất hư, bất trị kỳ hư, an vấn kỳ dư), nghĩa là tà khí cam hiểm, là vì chính khí hư, hư mà không tồ sẻn chữa bệnh gì ». Vậy mới biết rằng : hư là cần do chứng bệnh, cho nên chân lông thớ thịt thưa nhão, thì hay bị chứng ngoại cảm : tạng phủ hư nhược, thì hay bị chứng nội thương, chân dương hư thì hay cảm hàn ; chân âm hư thì hay cảm nhiệt. Vì chính khí hư, nên ngoại tà không lấy gì làm thái quá cũng để cảm liễm, mà chứng bệnh thì nặng, nếu chính khí vượng, thì phong tà hàn khí dẫu cho đến thế nào, cũng không cảm liễm được, mà cho có cảm liễm chăng nữa, thì chứng bệnh cũng nhẹ thôi.

Làm thầy mà biết phân biệt chứng nội thương hay ngoại cảm để dùng phương lễ, hoặc giải, hoặc hạ, hoặc ôn bổ, không đều nỗi lỗi thuốc thì bệnh đáng nặng nên nhẹ, mà bệnh nhẹ thì chóng khỏi, sái đó cũng hẳn rồi. Nhưng cốt phải biết rằng : nguyên khí hư, thì Âm dịch khí huyết ở trong mình không có chủ trương, mà biến sinh đàm sinh hỏa, thế là hư tà tự trong sinh ra cũng có, chớ không cứ là tự ngoài cảm liễm vào, nếu không suy xét cho kỹ, mà cứ thấy bệnh trị bệnh, hoặc tán cho ra bỗ hồi, hoặc hạ cho lợi đại tiện, để khu trục ngoại tà, thì bệnh do ngoại tà cảm liễm để đánh, bằng là chứng nội tà, thì chính khí càng hư, mà bệnh lại càng thêm trầm trọ.

Khi bệnh đã trầm trọ, thì phải dùng đại tễ ôn bổ, hoa mới cứu được, bằng nệ câu tục luận : (tư không nên luận bổ), mà điều tễ dụt đè, vậy khác nào giơ tay không để vớt người chết đuối. Nên phương chi lại dùng hàn tễ, đó mới thật là người ta xuống giếng mà mình ném đá theo.

Và lại bệnh nào cũng vậy, không cứ là hư hay thực, đều có chứng phát nhiệt cả, cái nhiệt đó không phải tự ngoài vào, tức là thiếu hỏa mà người ta vẫn nhờ nó để dưỡng sinh, biến thành trứng hỏa ; cho nên nhiệt thì nhiệt, mà vẫn phải điều hòa lẫn hỏa chứ không công phạt, vì trứng hỏa là thiếu hỏa, biến sinh, mà thiếu hỏa không phải là hỏa, là tên tổ chân dương căn bản nguyên khí, có ngày tự khí người ta mới thụ tại, không bình ẩm mà có thần tinh, là cần quí hỏa, không gì sinh được. Tên riêng nó cũng có gọi là mệnh-môn-hỏa, vì chỗ nó ẩn nấp, tức là cửa sinh mệnh người ta. — Âm dương hòa, thì rỏ vậy hành tam tiêu, giáp các cơ thể cho được nên công hóa dụ. « thượng tiêu thì giáp việc hô hấp, trung tiêu thì giáp việc tiêu hóa, hạ tiêu thì giáp việc thông lợi » ; âm dương không hòa, thì nó phá việt lên, thiếu đất tạng phủ cơ nhục, mà gây ra chứng nhiệt.

Cứ kể ra, nhiệt thì tất phải khử hỏa mới giải được nhiệt, nhưng hỏa khử, thì lấy gì để dưỡng sinh, cho nên phải tìm những phương tễ giáng hỏa liễm hỏa, để đỡ nó lui về chỗn cũ, thì sau khi bệnh khỏi, tráng hỏa là hoàn là thiếu hỏa cho ta quí báu ; bằng thấy nhiệt mà dùng phương tễ hàn lương để diệt hỏa, vậy hỏa diệt tức là nguyên khí diệt, người mà không còn có một chút nguyên khí, khác nào cá không có nước, còn sống sao được ?

Nên phương chi lửa có tính phá việt, hễ chỗ nào bồng lồng là lửa bốc lên, nên chữa chảy nên phải lấp các lỗ hổng trước, sau các lỗ đó, tạng phủ người ta có hư, tráng hỏa mới thừa hư xung đột, thế tất phải bổ hư, mới thoái được hỏa, nếu đợi cho hỏa thoái rồi sau mới bổ, vậy khi hỏa thoái, tức là chân âm kiệt mà dương khí hạo vong. Âm kiệt dương vong, thì còn có cái gì là để thọ bổ.

Còn như dùng phương tễ hàn lương để giải nhiệt, thì những người trung kiện hoặc sống có khỏi, nhưng khỏi thì khỏi, mà chân khí cũng suy, nếu phải người vốn là chân hư, mà cho uống hàn lương, thì mệnh môn hỏa càng xung đột lên, giết như tỏ trong lúc mây mưa mà rồng bay sấm động.

« mệnh môn hỏa nguyên văn
« cho là long lôi ; thuốc hàn
« lương nguyên văn cho là
« nùng vân sấu vũ ».

Cổ ngữ có câu : (thử dẫn tiêu chi thả bẩn, trị thiên nhân vô nhất tồn.) nghĩa là « suy biết những bàn chứng nhiệt là bỏ tự tìm về bay tự dương hư, mà bỏi bỏ tự gốc, thì chữa nghìn người không sai người nào ».

Thế là người đời xưa trị bệnh, cốt lấy bổ hư làm chủ, cho nên hay cứu giúp người ta được sống lâu mạnh giỏi ; bằng như người đời nay trị bệnh, chỉ biết những phương tễ tả thời hàn nhiệt mà thôi, còn đến như chân âm chân dương là không xét đến, thành ra làm hại người ta, xin các nhà làm thuốc suy xét cho kỹ.

(Còn nữa) Phàng-năng-Tinh

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày thứ ba 28 septembre 1926. — Hồi 9 giờ sáng tại sở Hỏa xa đạo Bắc (tòng gác nhà la-ga Hanoi) sẽ có lĩnh trưng bán cơm và rượu ở trên xe-lửa đạo Bắc, phải trả tiền hoa-hồng cho sở Hỏa-xa là bao nhiêu.

Điều lệ về việc lĩnh trưng ấy để tại sở Hỏa-xa Hanoi, các nhà la-ga Thanh-hóa, Vinh và Lạng-sơn.

Ngày thứ sáu 1er octobre 1926. — Hồi 9 giờ sáng tại sở Y-chính Hanoi (Direction du Service de Santé) sẽ có lĩnh trưng 300 hòm sữa hộp đặc (mỗi hòm 48 hộp và mỗi hộp 400 grammes) dùng cho các nhà thương từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927 vừa nộp tại Hanoi, vừa nộp tại Haiphong.

Điều-lệ lĩnh trưng để tại sở Y-chính Hanoi và tại phòng giấy quan chánh nhà thương bình ở Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926. — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nhà Thương-chính Hanoi và Saigon cho lĩnh-trưng việc in sổ và bán các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điều lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà la ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-tương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66 000 k.) dầu để lau các tay máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này để tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Rừng tỉnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá thì được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phủ-doãn, Phủ-yên-bình Phan-thương, Tuyên-quang, Việt-trì, Ao hoi, Tiên-yên, Quảng-yên, Phu-lạng-thé, Hongay, Yen-tập và đảo La Table.

Rượu bổ-đào: "TONIQUE TONKINOIS"

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho lắm chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bổn-hiệu ở trang thứ tư là báo này

VÌ MÙA MƯA

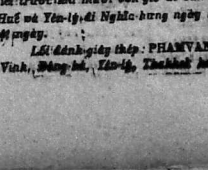
Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet sáng năm giờ hai chạy đến Schepone ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giấy-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-tự tiện xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Yên-tập, đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, cần lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giấy thép : PHAMVANPHI, Vinh, Đông-hà, Yên-tập, Thakhek hay là Hanoi

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC ĐẮM TAU ĐỒNG-LỢI

Tên những người chết đã với lên được

(Tiếp theo)

Số thứ tư

1. Một người đàn bà, 24 tuổi, tóc dài, tai không khuyên, áo vải sộc nâu, váy vải thâm đen, giây lưng chàm đen.
2. Một người đàn bà, 24 tuổi, tóc dài, áo cộc vải nâu, vay vải đen, thắt lưng vải chàm xanh.
3. Một người đàn ông, 30 tuổi, tóc cắt, áo cộc vải nâu, không có quần áo và giây lưng.
4. Một người đàn bà, 20 tuổi, tóc dài, quần vải thâm đen, có chửa, không áo yếm.
5. Một người đàn bà, 20 tuổi, tóc dài, áo vải nâu sộc, váy vải nâu đen, yếm nâu, giây lưng trắng, nhuộm thượng xanh.
6. Một người đàn ông, 30 tuổi. đầu tóc ngắn, ngoài áo dài vải đen, trong áo vải nâu sộc dọc dưa, quần trắng, đeo hai cái thẻ: 1. 1926 N° 34722 31 tuổi tên Trần-văn-Tòa; 2. 1926 N° 34809 Trần-văn-Thụy 42 tuổi ở làng Đông-văn, tổng Lê-xá, huyện Vụ-bản (Nam-định).
7. Khương-văn-Rau, 32 tuổi, làng Đinh-ngã, huyện Duyên-hà (Thái-bình), có cái thẻ năm 1926 số 228683.
8. Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc ngắn, áo sộc vải nâu, váy vải đen, thắt lưng vải trắng.

Số thứ năm

1. Một đứa con trai, 8 tuổi, mặc áo lụa đỏ, tay phải và một miếng vải nâu, mặt trên.
2. Một đứa con trai, 4, 5 tuổi, cổ đeo một cái vòng bạc, mặc một cái áo vải cộc nâu, tay bên tả có 1 cái túi.
3. Một người đàn bà, 25 tuổi, tóc dài, mặc áo sộc nâu, yếm vải, thắt lưng sồi xe vấy vải.
4. Một người đàn bà, 25 tuổi, tóc dài, mặc áo vải dài, thắt lưng sồi xe, mặc vay vải, 2 cái khuyên bạc, 1 cái chìa khóa đồng, 9 hào (2 hào vàn 5 hào con), một cái giấy chữ nho tên Đặng-x-Quang tộc biểu nhận thuế.
5. Vũ-tất-Tiên, 42 tuổi, làng Trang-tác, huyện Đại-an, tỉnh Nam-định.
6. Nguyễn-văn-Tất, 31 tuổi, làng Thụy-bình, huyện Vũ-tiên. Thái-bình.
7. Lê-văn-Tránh, 46 tuổi, làng Lê-xá, huyện Mỹ-lộc (Nam-định), carte N° 12972 année 192.. 1 cái giấy căn cước số 21559, 1 cái giấy cấm đề số 21851 Nam-định.
8. Lê-văn-Tân, 43 tuổi, làng Sĩ quý, huyện Phù-cừ (Hưng-yên), carte 1926 Lê-văn-Tân số 77435. 2 1926 Lê-văn-Vy, 25 tuổi, N° 775 02, 3° Lê-văn-Cơ 19 tuổi, N° 77539.
9. Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc đầu mất cả, mặc một cái áo cộc, mặt trên.
10. Một người đàn bà, 24 tuổi, đầu mất cả tóc, mặc một cái quần thâm, một cái áo cộc, một cái yếm, mặt trên.
11. Một người đàn ông, 35 tuổi, tóc đầu mất cả, mặc một cái áo cộc, trong mình không có gì cả.

Số thứ sáu

1. Một người đàn bà, 35 tuổi, có thai chừng bảy tháng, tóc ngắn hơi đỏ, mặc một cái váy vải nâu cũ đã có nhiều mụn và bằng chỉ vàng, cái cạp bằng vải hơi xanh, ngực có yếm vải nâu, và mặc một cái áo cũ vải nâu, răng nhọm đen, tay nhỏ.
2. Một đứa con trai, 16 tuổi, người to, mặc cái áo cộc nâu đã cũ và ba mụn, hai mụn nâu và một mụn đen, và một cái túi có bốn cái sứa (ấy vàng, 1 cái trắng còn mấy mụn đề nắn dính vào đấy, tóc hơi đỏ, răng to mà trắng.

Số thứ bảy

1. Một người đàn bà, 20 tuổi. tóc dài, đeo khuyên bạc, áo vải thâm dài, yếm vải trắng áo thâm.
2. Một người đàn bà, 20 tuổi, tóc dài, áo vải nâu cộc, váy vải nâu, yếm vải nâu, mặt trên, người đẹm.
3. Một người đàn ông, 36 tuổi, tóc cắt áo vải cộc trắng, quần vải nâu dây lưng vải trắng trong túi có 5 cartes: 1. Nguyễn-lữa-tiu, 48 ans, 1926 N° 22.909; 2. Nguyễn-ngọc-Anh, 24 ans, carte 1926, N° 22.911; 3. Nguyễn-văn-Khôi, 36 ans, carte 1926, N° 22.559; 4. Nguyễn-văn-Dương, 27 ans, carte 1926, N° 22.66; 5. Nguyễn-văn-Tạo, 40 ans, carte 1926 N° 22.910; đều ở làng Au-tử, tổng Mộc-hoàn, huyện Duy-tiên, Hà-nam.
4. Một người đàn bà, 20 tuổi, tóc dài, áo sộc vải nâu, váy vải thâm. không yếm.
5. Một người đàn ông, 30 tuổi, đầu trọc không quần áo.
6. Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc dài yếm vải trắng, áo vải cộc, quần áo thâm.
7. Trần-văn-Cần, 22 tuổi, Hội-đồng, Lý nhân, Hanam.

Cộng 28 người
Các số trước 258 »
(*Còn nữa*). Tổng cộng 287 »

***

Những xác người chết can ở trong tàu thời tuy là đáng phải chôn ngay ở dưới nước, các sở có trách nhiệm đã có sức cho lôi lên mà không sao được, là vì nước phù sa tran vào trong tàu đầy những cát với bùn thành thử những xác ấy bị vùi chôn ngay vào trong những đống cát bùn ấy. Nghe đâu trước đã định dùng cốt mìn đốt cho vỡ tàu ra mà lấy xác lên nhưng mà xem cũng không ăn thua gì. Bởi vậy mà nay không biết canh ở chỗ đắm tàu nữa.

Về cái thảm kịch ấy bản báo lại tiếp được bài sau này:

Được tin tàu Đồng-lợi đắm, chết hại bao nhiêu nhân mạng, tai những người sở tuần nhân đi phải chết, tàu đó hay là khách bàng quan, ai là chẳng tặng đồm kinh hồn, ai là chẳng rằng mình sẽ gặp, nghĩ mà cầm giận thay cái cách làm ăn bất cẩn như thế chẳng phải tàu này là một.

Người ta nói: kẻ có tội, có biết là mình có tội thì về sau mới biết tỏi. Đã không cần gì đến tinh mệnh hành khách, chỉ cốt thu được lắm lợi để đến nỗi thiệt hại bao nhiêu mạng người, thế mà xem ý từ hôm có tin tàu đắm, ông chủ lại không chịu là có trách-nhiệm thì cũng kỳ thay!

Báo của ông chủ lấy lại đồ việc làm đắm là tại sét đánh! Số người bị hại đến nay mới biết được là 300 (290 thì đáng hơn), số người thoát nạn hơn 100, xác trôi đi mất chưa rõ bao nhiêu, còn hàng hóa bao nhiêu nữa thì chưa rõ. Cứ như ông chủ tàu ấy, thì có lẽ tàu đắm không phải là tại ông cho chở tham, mà là tại giới hại ông mà cho thiên-lôi xuống đánh. Nhưng ngót một trăm người sống sót, ai cũng khai rằng: chẳng có thiên lôi nào đã cả, giá ông chủ và thủ-hạ của ông biết coi mạng người làm trọng, biết kính luật pháp thì không đến nỗi nào có cái tai nạn thảm sầu như thế! Ông mất một chiếc tàu ai cũng biết là một sự mất to thật, ông cũng lấy làm đau đớn, song là lỗ ở ông, mà ông mất nhiều tau này thì ông có thể sau nay làm nhiều tàu khác thay vào được, đến như gia quyến những người bị nạn, kẻ mất vợ, người mất chồng, kẻ mất bố mẹ, người mất anh em, đang gia đình lạc tha, bỗng rang tang tóc đầy nhà, cảnh thảm sầu ấy, tiền nghìn, bạc vạn nào đền bù vào cho người đi được! Thảm thay!

Đọc các báo Tây ở đây, thì lại biết thêm rằng: từ khi đã được rõ các cớ mà tàu *Đồng lợi* đắm đi, tai dư-luận người Tây ở đây cũng khinh thị cái cách làm ẩu khoán nọa như tàu lắm. Thậm cai báo *Courrier d'Haiphong* được tin tàu *Đồng-lợi* của ông đắm oát nại nhiều người, cũng phải chu rằng ông và các ông con ông không cho mạng người ta vào đâu cả. Báo *Courrier d'Haiphong* khi hình phẩm xong việc đắm tau *Đồng-lợi*, có đăng thêm rằng: ngay ngày hôm sau cái đắm tàu ấm, tai ở Hà-phong, sộn con ông đi *auto* tới bến đò thấy đò đã rẹ đến gần giữa sông; ông con ông muốn bắt hành khach và đe phải lộn lại cả đề sang trước, song hành khách lấy làm vô lý không cho đò lộn lại, thì ông con ông phát khùng lấy đa nem phải nhiều người bị thương. Tơ bao lại kết luận như vậy, tòa án không nên không xét đến.

Ông Sen là chủ hãng tàu, cách làm ăn bất cẩn của ông, cái cách buôn bán lợi rai phép của ông làm chết lấy đến bao nhiêu mạng người, ông cũng là có tội «sát nhân», song ông sát nhân một cách gián tiếp, song những tên «sát nhân» trực tiếp thì là một số nhiều trong những tàu làm tau của ông (1). Vậy nay lại xin nói đến cái cách làm ăn phi nhân-loại của những tên làm tàu này. Tưởng tượng năm xưa kỳ giá phải đi tàu thủy từ bến Đọ và Phù-lý, đã được mục kích, đến nay tuy mất không được trông, nhưng tai được nghe nói những cảnh hành động của bọn thầy thủ tàu *Đồng-lợi* khi tàu sắp bị nạn, thì mới biết các cách gỉa man của bọn này ngày nay cũng không có kém gì năm xưa... Trong lòng ta ai cũng cho đồng bào bị nạn bao nhiêu thì trong tâm gan ta, sự tức giận lại càng như dầu sôi lửa đốt!

Tàu *Đồng lợi* ở bến Nam-định ra đi thì cũng đã chở được một số hành khách quá đã rồi, song cái lòng hám lợi của bọn buôn tàu có biết cái tính mệnh hành khach là gì đâu, tàu đã ra quá giữa sông, thì cái quyền sinh thì sẽ của khách quá giang là hình như ở trong tay họ. Số hành khách trong tàu đã quá cái trọng lượng của tàu rồi, mà đi đến bến nào cũng cứ lấy khách hoài, đến sau nhiều người -- họ lại nếu là rất gan -- thấy tình thế hiểm nghèo, xin với họ vì tàu đông lắm rồi, đừng lấy khách lên nữa, thì họ lại nói ra những lời thô tục mà phạm đến người ta: «.... cái tàu của người ta mấy mươi vạn bạc, lại không quý hơn cái mạng các anh sao...» Đến khi sơn đông tố sắp đến nơi, tình thế nguy-hiểm quá, hành khách biết cái chết đến nơi rồi, nhao nhao xin tàu đi vào vach bờ hoặc tìm chỗ đỗ lại, để cho những người «rất gan» kiếm cách lên bờ cho tàu nhẹ đỡ đi, thì mấy anh làm tàu lúc bấy giờ mới thị oai, mồm thì nói rỗn, tay thì cầm roi sút sạo *buồng* trên *buồng* dưới, bắt dồn hành khách sang bên này lại xô hành khách sang bên kia.., cũng có nhiều người nơi vì chẳng nỡ công đường, cứ dồn tàu xô hành khách trái phép như vậy, cho nên tàu tránh đi mà đắm.

Vậy các lẽ mà tàu đắm thì nay sông chẳng cũng đã tường rõ cả rồi, chỉ còn chờ đợi nay mai tòa án xét án những kẻ có tội mà thôi. Song từ xưa đến nay, khốn nạn cho đồng-bào! tàu đắm cũng đã nhiều lần tỏ tội cũng đã có nhiều lẽ, song nay không có thiệt mạng, nay thấy cái lợi nhãn tiền thì lại hoa mắt lên, còn nghĩ gì đến sự khốc hại về sau, sự nếu nàng của người bị nạn, sự đau đớn của thân quyến người ta!

Này tôi viết bài này tưởng gồm được dư-luận hiện thời cần công chúng đối với cái nạn này và mong rằng sau này cái án của tòa kết nghĩ sẽ có công hiệu để làm bài học hay cho ông, cùng những ông chủ tàu một lần như ông và cho oan hồn mấy trăm con người bị thác oan kia được yên giấc ngàn năm nơi chín suối.

(1) Mấy lần thấy thủ ở tàu *Đồng lợi* thì tòa án đã biết làm rồi, đã bắt nói về lội «vô ý sát nhân.»

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, tí lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bọ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoï, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoï
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHÍ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert, Hanoï

Connaissez-vous la nouvelle

Ford Française

14 HP 5 Places Pneus confort

21.000 fr.

GARAGE AVIAT

HANOI

AI MUỐN LÀM GIÀU
Bỏ ra 20 quan mà may ra được
500.000 quan

Như vậy mua trái-dơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỢI SAU NÀY:

120 lô.	500.000 quan	200 lô.	5.000 quan
120 lô.	200.000 —	1.200 lô.	2.000 —
200 lô.	100.000 —	13.200 lô.	1.000 —
200 lô.	10.000 —	1.700.000 trái đơn-biên-thưởng	400 —

Hàng có thêm-mua được ưu cuộc xổ số nào cho nên mua số MARSEILLE-NOUVELLE mà gửi về

Cần lô được tinh-nguyện cầm, không phải trả phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số sẽ nhắn được một cái bằng giá số trúng đem trong số, không phải trả tiền. Các số là trong bảng lấy đúng với cái trái-đơn đã bán-mua ngày hôm, các khi có trái đơn, có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1900. Bản luật ấy là cuốn bản luật bảo-chứng, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Hãm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì xổ số.

Các ngài muốn đơn các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

« ĐẠI-QUANG » ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

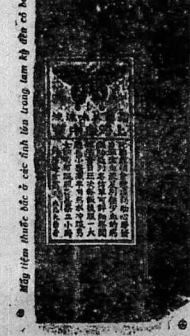
25, Boulevard Tổng-đốc-Phương. — CHOLON

DƯỢC TÁNH LƯỢC GIẢI

THƯỢNG-HẢI HUYẾT-TRUNG-BỬU

Thứ thuốc này đã có thấy thuốc thử-nghiệm rồi bao không có sự độc địa chi trong thuốc cả.

Trăm nước thạnh suy cũng bởi tại nơi dân mạnh hay là yếu, do nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khí huyết làm cho cứng trong nước và bền chặc gốc lại thêm là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gắp mà lo xét cho hết sức chớ chậm trễ, phải lo vững bền khí huyết cho lắm. Mới đây trong thế giới đã mở mang muôn việc cũng phải lấy sự mạnh làm đầu sự chắc làm gốc. Vậy thì thứ thuốc Huyết-trung-bửu là thiệt rất bổ huyết của can tâm và thêm sức mạnh trong thân thể. Cũng vì bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy:



Mấy viên thuốc bốc ở các tỉnh lâu trong làm kỳ đều có hàn.

Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi, vậy uống thuốc luôn thuốc Huyết-trung-bửu nầy bảy bữa thì da thịt trở nên đỏ, sắc mặc tốt tươi khi chưa uống thuốc nầy thì lấy chích trên đầu ngón tay ra máu ít nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc máu thế nào rồi đến khi đã uống thuốc đặng 7 ngày cũng làm như trước chích máu nhiều trên giấy thấy sắc máu trở nên đỏ tươi còn dùng được lâu thì mập hơn khi chưa uống thuốc còn khi mình chưa uống hãy đi cân thử cho biết đến khi dùng thuốc đặng 7 ngày thì cân nặng thêm nửa cân, còn khi chưa uống hãy cầm vật chi nặng đơ lên thử coi sức mạnh đường nào, đến khi uống thuốc nầy đặng 7 ngày lại làm y như vậy cầm thử vật đơ lên như không biết nặng, vậy thì phải biết thuốc *Huyết-trung bửu* nầy làm cho mình mạnh mẻ là bao nhiêu.

Còn như người máu huyết không dặng đầy đủ it muốn nói chuyện, nếu uống *Huyết-trung-bửu* phần khi đầy đủ và bắt hoặc nói đến ba bốn giờ không nhằm mà rất vui vẻ vậy thì phải biết thuốc *Huyết-trung-bửu* rất hay và quí báu là đường nào

Còn người huyết hư bước ra đi không được nửa dặm đường thì mệt, uống thuốc nầy rồi chừng một tháng rồi chạy đến một dặm đường không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như ham dâm thái quá thì tạng thận đã kém suy, thì phần ngươn lạnh uống thuốc Huyết-trung-bửu sáu bảy bữa thì thêm tinh thần lại và ấm hơi khí hồi nhỏ máu mà ra, hễ phục huyết kém thì tạng thận phải kém nên uống thuốc bổ huyết ấy là bổ thận, vậy thì thấy những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay đường nào.

Lại còn thí nghiệm người vì ít sữa không tốt uống thuốc nầy sáu bảy ngày thì người vú có sữa hơn 3 phần khí trước và tốt, còn người đơn bà đương giáp tháng khi bầm khi dợt khi trỗi khi sụt làm đau bụng hoặc ra nhiu làm bàng không dứt, uống luôn một tháng thì huyết trở nên đỏ tươi và đứng ngày không đau bụng, còn uống luôn mỗi tháng chẳng hề trỗi sụt những điều nói đó đều làm chứng rõ thuốc huyết rất báu là đường nào.

Thường khi con nít nó mắt sữa ngồi tiên thiên đã kém thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến năm tuổi nó chưa biết đi đứng, phải biết rỉ bịnh ấy là tại khi huyết chưa đủ hoặc bịnh cam tích cũng bởi đó mà ra, như con nít từ 3 tuổi đến 6 tuổi khi nó ăn cơm rồi phải cho uống thuốc Huyết-trung-bửu một muỗm cà-phe mỗi ngày 3 lần pha với nước ấm thì trở nên mạnh mẽ xương cứng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ máu đầu đủ đến già nó không hay đau đớn.

Một người đơn bà đương kinh không đứng hoặc khi trỗi khi sụt hay làm đau bụng uống thuốc nầy đường kinh trở nên tốt lại và đậu thai uống thường đến khi sanh đẻ mau mắn và có sức mạnh lại ngày sau đứa con ấy cũng có bịnh vì đã có bổ dưỡng khi huyết trước thì cái sữa của người đơn bà trở nên tốt cho con nít bú tự nhiên nó phải mạnh mẽ, còn người đơn bà huyết khí hư thì sanh rầu buồn lo lắng năm ngồi không yên lại can hỏa hừng lên làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng thuốc Huyết-trung-bửu thì huyết khí tốt lại can hỏa chẳng hừng lên khỏe khoắn trong mình và các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu trừ đặng hết.

Có người tuổi trẻ ngồi tiên thiên và ngồi hậu thiên suy kém ham việc dâm dục khí huyết hao kém sanh ra vàng da mặt, hay xây xẩm tối tăm đau lưng lòng gối tay chơn yếu đuối can thận suy kém và đau long cái ốc làm ra lỗ tai ù ù bùng, thì phải uống thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt và lần lần nó có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đều tiêu hết.

Một người học hành kia phải bị lo lắng quá độ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng, như dặng dùng thuốc Huyết-trung-bửu thì huyết khí đầy đủ lại, và nở nang lành về con người rất nên xinh đẹp.

Một người già cả khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tóc xanh và rất đen lại có sức mạnh da thịt hết dùng thường ngày thấy thêm sức giả nên trẻ.

Cách dùng: Người lớn mỗi ngày uống ba lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi mỗi lần một muỗm ăn súp vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Giá mỗi ve nhỏ ... 1$20 — Giá một ve lớn ... 2.00

Trữ bán tại Đại-Quang-Dược phòng 25, Bd. Tổng-đốc-Phương N° 25 Cholon.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotropinae

Giá 1$80 một hộp

Cải-lương Hí-viện

Rạp hát mới

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền

Tối thứ hai 27 Septembre

RÚI MAY VÌ SỐ

Sự tích nước nhà rất hay, có ba vai đào hát lắm giọng hát chèo rất hay.

Tối thứ ba 28 Septembre

DÌ GHẺ ĐA ĐOAN

Tích này tả cảnh dì ghẻ con chồng, có lắm đoạn than vãn hát chèo nghe rất bi-ai.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cam-thảo và tiền-nong chu-tất, nếu gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnet, Haiphong ban giáp.* 3043

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

83, phố Paul-Bert, Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Thưởng nguyệt đêm thu

Có mấy công-tử, nhân đêm thu vui về, gió mát giăng trong, muốn đủ nhau đi thưởng nguyệt trong xóm bình khang. Đi nơi nghe chỗ nọ trống, chỗ kia đàn, các công tử thấy cảnh thấy người thì lòng thưởng nguyệt đến hóa lợt sáng nỗ nức, liền vào một nhà chị em kia chưa có khách hát. Vào đến nơi chuyện trò chi kỳ một hồi thì chị em pha nước đem bánh ra đãi tiếng các công tử thưởng nguyệt đêm thu. Đang ăn uống một công tử nói rằng: — Các chị đã mua được thứ bánh ngon thì sao không bán chè thơm, lại mua thứ chè mốc gì thế này chẳng có hương vị gì cả.

Vì chị em thơm rẻ mua thứ chè tạp hiệu, thấy cậu bảo thứ chè lại không biết giá phải lại làm sao mấy tìm cách nói đỡ rằng.

— Thưa các quan, chè tầu duy chỉ có chè Sinh-Thái là ngon nhất, nhưng vì chúng tôi không tìm thấy hộp, mấy phải mua thứ chè này, xin các quan xơi tạm vậy.

Mới công tử thấy nói thế biết chị em muốn quịch mình, liền ngâm ngay một câu rằng:

Nhẩn vui tiện bước tìm về
Chén chè Kim-Thái đầy nào thiếu chi
Số ba bông ngông là gì ?
Hiệu con sư tử ai thì chẳng hay
Các chị em nghe song biết rằng cảnh uống chè tầu đã thơ nên cứ nín thì không giám thở ngón gì ra nữa.

Tân Nguyệt

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Việc nhân-dân đại-biểu đến thăm hội Nữ-công. — Bài đáp lại của ông Hoàng-thúc-Kháng đăng như sau này:

Anh em chúng tôi chịu nhân dân này gánh mà dự kỳ hội Trung kỳ đại biểu này đã lấy làm thẹn. nay chị em lấy cái nghĩa đã làm đại biểu cho nhân-dân thì đàn bà cũng là nửa phần nhân-dân mới chúng tôi tới nữ-công học hội chị em mới lập đây mà tỏ chút lòng bi-vọng, chúng tôi lại thêm một lớp thẹn nữa.

Vậy có mấy lời xin ngỏ cùng chị em như sau này:

Người sinh ra đời có hai phạm vi to lớn không ai lọt ra ngoài được, một là thiên nhiên, hai là tập quán tư chất có kẻ tối người sáng, kẻ mau người chậm, ấy là thiên nhiên; mà tập rèn học hành làm cho tối cũng sáng và chậm cũng mau được, ấy là tập quán, xấu thì chẳng nói làm gì, tập quen tốt thì có cái sức mạnh đánh hơn được thiên nhiên, mà làm cho xã-hội thêm được hạnh phúc.

Trước 20 năm tôi đã có thấy người Nhật phát minh cái học thuyết Tả Thuận nói rằng người trong đời theo cái lệ chung thì tay mặt mạnh hơn tay trái, mà tay trái chỉ giáp cho tay mặt mà thôi, cũng có một số ít người thuận tay trái nếu cả loài người trong đời mà tay trái cũng thuận như tay mặt, thì công việc xã-hội thêm được nhiều, mà sự tấn tới trong nhân quần sẽ gấp bội vậy. Lời nói nghe như mới mẻ quá, mà số lẽ có sự thật, xem như các nước văn-minh Âu, Mỹ, công việc xã hội đàn ông đã đua hơi gánh vác mà đàn bà cũng ra chen vai, không những học hành công nghệ đàn bà cũng như đàn ông, mà lại đòi cái quyền tham dự như đàn ông nữa, đầu phiếu bổ cử, dự hội viên v.v., ..., từ như cuộc tu chiến mới rồi các công xưởng, các bureau, nhiều chỗ đàn bà làm chủ, thật là một cái chứng dị rõ ràng vậy.

Nước ta thừa nay theo học thuyết nước Tàu nam tôn nữ ty, nam ngoại nữ nội thậm chí có câu sanh nữ bách, sanh nam hưởng cấp bất khả sử. Và tục ta lại có câu: nhứt nam viết hữu, thập nữ viết vô.

Lại có câu rằng: vô phúc mới sinh con gái nhưng học thuyết chuyên chế của đàn ông bày đặt ra truyền nhiễm đã lâu, đã thành ra một cái tệ quán xấu gần như việc xã-hội, là việc riêng của bọn mày râu mà bọn quần thoa không được dự..... đã không được dự việc xã-hội nên không cần chi học hành, không cần chi giao thiệp, trí thức không trao đổi nhau, công việc không liên hiệp nhau, cái hại đâu tự trong gia đình mà ngấm ngầm tràn khắp trong xã-hội. hiện trạng xã-hội ta mà đến hư hại đó lệt thế này, từ bỏ ngoài mà xem thì hình như vì cái hư của đàn ông cả mà xét kỹ bề trong thì đàn ông hư 5, 6 phần mà đàn bà cũng 3, 4 phần, mà không có thể chối cãi được, (sự thực sẽ kể sau) Gần hai mươi năm nay ngọn triều âu hóa đã tràn sang nước ta, trên lại có nhà nước Bảo-hộ khai hóa dạy bảo, đàn ông đã hấp thụ tư-tưởng văn-minh ít nhiều, mà cái sóng nữ quyền cũng dần dần nổi lên làm cho cái học thuyết hủ lậu thần nay, không thể tồn tại được. Trường Nữ học đã khắp cả mọi nơi, mà báo giới văn đàn thỉnh thoảng đã thấy có bọn quần thoa xen vào một vài phần nghị luận để tỏ lòng thương nòi yêu giống với quốc dân nữ giới nước Nam bị bọn tàn bỏng đan xảo đè nép đã mấy mươi đời mà nay mới mở mặt đương mày, đem vai mà chen vào gánh xã hội, mới mẻ thật! mà cũng trông thật!

Giữa đất Huế này chưa có hội gì mới nay mới có Nữ công học hội mà ra đời mấy tháng nay, nội dụng chưa biết ra thế nào, song chỉ thấy cái tên mà bọn mày râu đã sinh thẹn. Tấm lòng sốt sắng của hội chủ tăng mấy chị em thật đáng làm mẹ người vậy.

Song việc thiên hạ khởi đầu khó mà trì cầu lại càng khó, muốn được hiệu quả về tương lai thì phải biết cái nguồn cơn dĩ vãng càng hiện tại tôi nói ra có lẽ trái tai chị em, song thuốc đắng dã tật, có lẽ chị em sẽ ung sẵng lắng mà thứ cho. Trên tôi nói hễ hại xã hội ta đàn ông nên bảy phần, mà đàn bà cũng ba bốn phần là thế nầy

Chị em thử xét có một xã hội mà: mẹ không biết dạy con, vợ không biết khuyên chồng, chị không biết bảo em, cô không biết răn cháu, cái hại ra thế nào ?? Con muốn làm đều phải mà mẹ lại ngăn đi, chồng muốn làm đều phải mà vợ lại ngăn trở đi, em càng cháu muốn làm đều phải mà cô với chị lại ngăn trở đi, cái hại ra thế nào ??

Thậm chí làm con, làm chồng làm em, làm cháu hỏi cái hành vi cái tinh thể, của mẹ của chị của vợ của cô mà đến rồi hại tiếng hư danh, thế mà ai có quí tội cho bọn quần thoa đâu, cùng là bọn mày râu chịu lấy cả, gần đây lại thêm một cái phong thói mới, kia bà nọ có kia, nàng nầy ả nọ, xuyến vòng đeo chật tay, thầy xoàn đeo đầy ngực, hàng tàu, hàng tây, sớm chạy, chiều lại, tam thường, tứ sắc, xi lắc, bài cào, của tiền tiêu như nước, của tiền ấy có phải là mồ hôi nước mắt của nòi giống ta không??!

Thế mà không những ai nói đến, mà trong bọn thanh niên nữ giới đem ông hâm mộ, muốn đeo đuổi theo nữa có phải là một điều đáng buồn cho xã hội ta không ?

Đương lúc nữ giới mới cũ dở dang như ngày nay, nên nếp đạo đức, cần kiệm, tiết hạnh, của mấy bà ta chưa, đã hơi tiện mòn, mà cái thói đỏ Á đỏ Âu xa hoa lòa lẹt lại càng ngày càng tràng trong xã hội mà có cái hội nào xuất hiện ra không khác gì đi miền sa-mạc thấy một vùng cây cỏ tốt xanh, đứng xa mà trông thấy trong lòng sinh vui vẻ vậy.

Đám cần quất mà có khi tu my, chúng tôi mong rằng: hội của chị em mỗi ngày một tấn tới lấy cái tập quán tốt mà đua hơn cái thấn nhiễm, để thêm một tay chấn trì giảm giáp công việc cho xã-hội thì hội nầy không những làm gương cho bọn quần thoa mà chính lại là một phần bổi đáp trong nên nhân dân đại biểu của chúng tôi vậy.

Kính đáp

Nhân-dân đại-biểu viên nghị trưởng
Hoàng-thúc-Kháng
Nữ công học hội lai cảo

THỪA-THIÊN

Ai dùng dầu xăng. — Chẳng rõi làm sai cái sức mạnh, sự nhạy chảy sự nguy hiểm của dầu xăng thì ai ai cũng đã biết rõ cả rồi. Nhưng dầu xăng lại còn một cách hại nữa là dầu bị « nất hơi » nghĩa là khi ở thùng to mới khai ra rồi chế qua thùng nhỏ. Đang khi dầu trên thùng to rót xuống thùng nhỏ thì bỗng hóa ra một thứ sương dầu mà bay lộn ở trong thùng nhỏ rồi sương ấy xô xát nhau mà thành ra hơi tức rồi phụt lên miệng thùng và phun tóe ra tứ tung.

Mới đây có một người đi mua dầu khi trút dầu trên thùng lớn xuống thùng nhỏ bị dầu phụt lên một cái có quần, mặt mày, tai, mũi, miệng, làm cho người ấy đến đỗi hoảng hốt xuýt nữa thì ngất cả người. May thay lão ấy hai bên chỗ ấy không có lửa cái gì. Và nhờ có người ngoài lôi người ấy ra chỗ khác. Nương sau người ấy những chỗ bị dầu xăng phun phỉm thì đều rầm độ lên cả. Vậy ai dùng nhà thường dùng dầu xăng nên suy lẽ đó mà phòng giữ.

Dân sự. — Cũng một thứ trái mà Trung-kỳ thì gọi là dâu sặc, mà Bắc kỳ thì gọi là dâu gia (của Nam-kỳ thì có lẽ không có tên, vì có lẽ rằng trong ấy e không có giống trái ấy. Ở Thừa-thiên thì nhiều nhứt: là rừng Cao-mai Lé mỗi ba năm mới có trái một lần. Dân ở xung quanh rừng ấy kéo nhau vào rừng hai đông lắm. Mỗi người mỗi hơn vài trăm gánh. Các con buôn các nơi đến chợ Đón các ngõ đường tranh nhau mua vui lắm, gặp khi đắt mỗi gánh đến 0$40 0$50 mà khi rẻ thì 0$20 0$25 mỗi gánh.

Hiện nay mùa dâu sắp được lắm. Bọn dân nghèo ở miền ấy được nhờ nhiều.

TOURANE

Máu ghen đâu có lạ đời. — Chiều hôm chủ-nhật 19 septembre vào độ hơn 2 giờ, thấy người ta rủ nhau rùng rùng kéo đến một nhà kia ở xóm gần cửa huyện Hòa-vang, xảm xít đứng xem chật ních vòng trong vòng ngoài. Trong nhà thì nghe tiếng một người thiếu-phụ kêu là vang khóc, và một người thiếu-phụ khác đương chửi mắng tàn tệ, đánh đập lung tung, không ai rõ đầu đuôi duyên cớ ra làm sao cả.

Sau hỏi ra mới rõ câu chuyện như sau này: Nguyên cái nhà đó là nhà của một người sốp phơ đi xe ô-tô chở hành-khánh, hôm ấy anh ta vừa đi đường trong về, đến (đó nhà anh ta) ghé xe lại cho hành-khách xuống; trong số khách xuống xe có hai người đàn bà, một người đã lớn tuổi sẽ quen biết với anh ta, và người thiếu-phụ nọ. Người đàn bà rủ người thiếu-phụ vào nhà anh ta uống nước, khi vào nhà, ả vợ anh ta chạy ra gây chuyện với người thiếu-phụ nói là lấy cướp chồng mình; rồi gì muối ót đập vào mặt người ta và xé đánh đập một trận tàn tệ, lại lấy dao cắt mất nửa đầu tóc; lột hàng tai, cướp ta ly, cắt vào mương mình. và đá người ta đến vãi máu mũi. Sau người bị đánh kêu la dữ dội, làng xóm đổ đến bắt trói người kia lại, được một lát anh chồng đem xe xuống sở, và đến nhà làng cũng bắt trói luôn, chiều hôm sau giải cả vào trong huyện.

Từ chiều hôm ấy cho đến chiều hôm sau biết bao nhiêu là người, già, trẻ gái, trai, rủ nhau lũ kéo đàn ba kéo đến xem như hội, chật cả một quãng đường, náo động xôn xao thiếu anh lời thị phi bàn bạc. Nghe nói người thì ấu phụ bị đánh đó là vợ khách, quê ở Quảng-nam, thường vào đồi trong buôn bán. hôm ấy nhân ở nhà trong ra Hội-an có việc, vì người đàn bà sang đi rủ ra Hàn chơi, nên mới rủ theo, vừa đi đến đó thì bị nạn như thế, không biết ở trong còn có duyên cớ gì chăng ?

Hiện đám ấy còn giam trong huyện chờ khi quan trên minh tra rõi sẽ rõ đầu đuôi.

Cái cách đánh ghen thật quả là hung-hăng tàn nhẫn, mà cũng là ngang ngược lắm thay !

Ôi ! máu ghen đâu có lạ đời !

VỆ-SINH-BÁO

Direction : 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chỉ nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kíp gửi, kẻo muộn.

Nay làm sổ mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỗ ở cho rõ*.

Ở góc bức thư, xin *để to tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.

3002 VỆ-SINH BÁO

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Họp đại hội-đồng thường niên và bất thường

Đúng mười giờ chiều hôm chủ nhật 3 octobre 1926, xin mời các ông các bà có cổ phần ở hội Sán-nhiên-đài đến họp đại hội-đồng thường niên và bất thường tại nhà hội ở ngõ hàng Mã-mây số nhà 58 tỉnh Hanoi.

Các việc hôm ấy bàn sẽ định như sau này:

1· Nghe tờ trình của hội-đồng quản-trị (Conseil d'administration);

2· Nghe tờ trình của ông kiểm-khảo (Commissaires censeurs);

3· Duyệt y tờ trình của hội-đồng quản-trị; tờ trình của các ông kiểm-khảo; tờ khai lỗ lãi (bilan) và các khoản chi thu từ 1er mai 1925 đến 30 avril 1926

4· Duyệt y các công việc của hội-đồng quản trị làm từ ngày 1er Mai 1925 đến 30 Avril 1926.

5· Định hẳn việc tăng vốn hội, đổi điều lệ hội và công nhận các cổ-phần mới;

6· Bàu lại hội-đồng quản-trị năm 1926 -- 1927 và định lương đại-lý;

7· Bàu lại các ông kiểm-khảo về năm 1926 -- 1927 và định tiền phụ-cấp;

8· Các việc vặt.

Tối thứ ba 28 Septembre 1926

« LIỆT-PHỤ TUYỆT OAN »

Nhờ ai dữa ánh trông bình,
Nên rằng chịu nỗi oan tình đắng cay,
Giả hình đổi dạng ai hay,
Bẽ-bàng thục-nữ lại may anh hùng.

Tối thứ tư 29 Septembre 1926

NGHỈ HÁT ĐỂ

BẠN HÁT TẾ TỔ

3008

茂 MAO-SENG 盛

57 Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi

MÁY MỚI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 37 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

* Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẠO-THỊNH kính cáo.

Agents d'Assurances en Europe :

Ets MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet PARIS

19, 21, 23, Lodgate Hill, LONDRES

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, số 7, phố hàng Gai, Hanoi.

Bán buôn: Máy đánh lửa (briquets), bùi-nhùi (amadou), đá lửa (pierre pour briquet).

Xin viết thư hỏi giá. 3009

CHÈ ƯỚP HOA

BÁN BUÔN

Chè ÍCH-PHONG đã có tiếng là thơm và ngon.
Dùng mà làm quà, đi mừng, đi phúng thì không gì nhã bằng.

BÁN LẺ

Mạn Sen: Hộp : 1$30 — : 0,97 Chai : 0,60

Hạt Sen: Hộp : 0$92 — : 0,72 — : 0,48 Bao : 0,35 Chai : 0,25

CATALOGUE ET TARIF SUR DEMANDE

Adresse Télégraphique et Postale : ICH-PHONG HANOI (Rue des Chapeaux) 3066



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Có nhuộm vải hàng lụa nữ
THÌ NHỚ KHÔNG CÓ MÓN-VỊ NÀO tốt hay bằng thuốc hiệu

"LA MAURESQUE"

Có bán ở Hanoi:
Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE và cũng các nhà bán thuốc-vị.
Hướng có thuốc thợ-hiệu, gửi thư cho bà
Vve C. FERCOQ, CANIERES (Seine) France
hỏi, gửi không.

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau cơm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều-trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, nhưng nếu xem xét kỹ lưỡng trong mỗi sáng thức dậy khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như dầm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tang chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *Santal Monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không tài nào tuyệt hết nọc được. Bệnh này nếu chưa tuyệt hết nọc mà đi cưới ngay vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đàn-bà, vì bệnh tất chuyển sang người đàn-bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng ghê gớm rồi có thể làm mất đường sinh dục được.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không còn gì dễ hơn thuốc *Santal Monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách hóa-học mà bào-chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi lây sang các cơ-quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu nghe những lời bạn ít từng chải mà dùng những thuốc không có giá-trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *Santal Monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *Santal Monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh, rửa các nơi, nào bàng-quang, nào quả thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào-chế bằng nhiều dược-phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.



Ở các hàng bào-chế lớn đều c



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh:
Nóng lạnh, số mũi, rệp mình các chứng rét cữ
Nhức đầu, nhức ốc, nhức răng
Sau "mình, đau mắt, đau lưng
Nhức gân cốt, trật cớ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong
và thiệt hiệu-nghiệm

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất. 3050

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascal

1$80 một hộp 24 viên cachets

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phỏi, làm cho hay ho vặt.

Ấy là:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BỔ 1$40

3001

Bệnh ghẻ chốc

Dầu nhứt trong chiến cầu!

LÁC, NGHỨA, DA THẤY KHÔ, NỨC, CHẾ cùng bất kỳ bịnh chứng nào ngoài da nhờn thì trị tuyệt một cách hay, nhớ thuốc thoa

FLORENTINE

Các ông dùng thử một lần, coi có quả thuốc thiệt hiệu-nghiệm vậy chăng
Có ngợi người đã chứng chắc hay thật!
Cùng các nhà thuốc và tại số 2, rue R. de Grenelle PARIS

Thuốc đắn FLORENTINE

UỐNG RƯỢU QUINQUINA

PHẢI TÌM THỨ HIỆU CON VOI

(Quinquina Edouard Dubonnet & Labussière)

飲之強健益壽延年



Thứ ấy mới bổ

Rất thơm ngon!

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

007

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Sau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tộ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Trí khoa y-sinh

26, Phố hàng Đường, Hanoi

9053

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa sưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi 3001

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

MUA SẮN 1926-1927



SÚNG « CHARLIN » có máy bật đạn, à canon fixe	375 $. 235 $. 188 $. 140$. 100$. 94$ và 85$00
SÚNG « GPAS » transformé, đạn số 16	9$50
SÚNG MỘT LÒNG « UNIC » dùng bắn được các thứ thuốc	14$00
SÚNG CỔ NGOÀI HAI LÒNG (A CHIENS) đạn thức hậu	30 và 26$00
SÚNG 2 LÒNG, CÒ NGẦM HAMMERLESS, KIỂU « ANSON & DEELEY » ba chốt	38$00
SÚNG « HALIFAX » có máy bật đạn	45 và 41$00
SÚNG « DARNE » dùng bắn đủ các thứ thuốc,	132 $. 110 $. 90 $. 82 $. 75 $. 70 $ và 67$00
SÚNG NGŨ-LIÊN « BROWING » đạn số 12 và 16	72$00
SÚNG CON KIỂU « WARNANT » đạn số 9 và 6 m/m	7$50
SÚNG CON KIỂU « GRAS » đạn số 9 m/m	8$50
SÚNG CON BẮN Ở VƯỜN HAMMERLESS « INEDIE » cò ngầm, đạn số 9 m/m	9$50
ÚNG BẮN HƠI đạn số 4/5 và 6/5	10$00
SÚNG CON KIỂU « LEBEL » lòng xoáy ốc, đạn số 6 m/m	14$50

Hỏi quyển khai giá hàng riêng về đạn và súng 3005

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lẹ thường — Không sốt

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$20

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3003

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31. Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

CHO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một lítre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm nếm một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phải rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

BIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có điều hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gởi hàng phiền người mua phải chịu 3001



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG Ở LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên-hạ đều dùng uống biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho sức lực, bổ tăng phủ, trị bịnh rét làm nhơ ăn ốm, thuốc đa lấy làm hay số thế giới ai không đều quản dụng.

Ai ai đang nó uống đặng, nhưng là người bịnh nọn càng đến bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh ăn ngày bịnh hư hay bị yếu đuối, khuất mệt, bổ sức lại cho bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái hơn, ăn cơm mau tiêu ngon, rất hay cho trẻ trong tuổi trứng, trẻ trong tỉ vị các bịnh đã đều dùng nhắc tay thuốc QUINA LAROCHE dùng.

Can ai người nay và con gái lớn tăng lên uống đừng bỏ bổ khi thế nào cần, nhứng như mấy bịnh bổ trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấy rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh bổ trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những nó trừ bịnh mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chẳng ta giảm bớt thuốc đó rằng: Nước ngọt thanh cần thiết thần chế ra (Liquide de Leth) lời tục ngữ của người: Tâm nhe những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thấy không thuốc nào bằng.

Từ khi chẳng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chẳng ta có đăng cả vạn giấy chứng và thư của ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắc nâng lòng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nhỏi uống từ một ly tới ba ly có bữa theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Các người trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước có rét 3 giờ rưỡi, thì ấy ly nhứt uống trước có nên giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không phụ nước mà khi trời nóng mực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc bạng nhứt tại Paris

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

Bán lại bản-quán và các hàng sách
